NĂM ... SỐ 3067 — MỖI SỐ : ... — NGÀY THỨ NĂM 9 JUIN 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4.60	2.15	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.60	

Ban mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 150

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 6653

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel. . . .
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. 0$20 la ligne

Ta nên có hội liên-hợp của các cha anh học-trò

Thường nghe nhiều người phàn nàn về nỗi ít lâu nay ở các trường học thường hay xảy ra những việc rắc rối lôi thôi, khiến cho nhiều người nghiệp học đến nỗi dở-dang, sinh ra một mối phiền lụy rất to cho người có con em theo học. Đó cũng là mọi sự khốn nạn chung của phần nhiều người ở xã-hội ta bây giờ, ta tưởng nên suy xét cho kỹ càng, mà cùng nhau tìm phương bổ cứu vậy.

Người Nam vẫn là một dân-tộc quí học trọng thầy, thầy trò đối đãi với nhau, thật là thủy chung trung hậu. Xưa kia theo học chữ nho, trừ ra ở kinh-đô thì trường Quốc-tử-giám, ở các tỉnh thì trường đốc, ở các phủ các huyện thì trường giáo và trường huấn, là trường công của triều-đình đặt ra thì không kể, còn các trường tư thì hoặc là cả làng đón một ông thầy, hoặc là giăm bẩy nhà chung nhau rước thầy cho con em theo học, hoặc cũng có những bậc có học vấn có phẩm hạnh, không muốn ứng dụng với đời, chỉ vui lòng về việc giáo-dục, tự mình mở trường ra để dạy tư. Ấy những người làm thầy như thế, cho nên không những là học trò đối với thầy, thật có lòng qui sợ yêu mến, suốt đời giữ lễ môn-sinh, mà cả cha mẹ học trò, vẫn coi người cầm quyền giáo-dục cho con em là một vị ân-nhân của nhà mình mà tỏ lòng kính-mến. Từ ngày phép học đổi mới, ở các trường công thì thầy giáo là người của nhà nước bổ dụng, ở các trường tư thì cả thầy cũng theo lối mới, tính thu tiền tháng của học-trò. Vì thế những người có con em theo học, thường hay nghĩ rằng thầy trường công thì ăn lương của nhà nước để dạy học, thầy trường tư thì dạy học để lấy tiền, bởi thế đối với thầy giáo, ít người tỏ lòng qui mến thân thiết, như cách đối với thầy dạy chữ nho xưa kia, thường có người cả năm không bước chân đến nhà trường, không biết ai là thầy học của con em mình nữa. Những người có con em đi học, đối với thầy giáo, đã không có liên lạc, không có cảm-tình, vì thế những công việc học hành của con em ở nhà trường, cha anh mới phần nhiều không biết.

Gần đây những việc rắc rối ở các trường, toàn bởi các cậu thiếu-niên nhân khi hăng-hái trong một lúc, rồi đua nhau mà làm, chớ có hỏi gì ý-kiến của cha mẹ. Đến khi việc đã xảy ra, người nhà mới biết, cha nào con ấy, hoảng hốt lo sợ, đi van đi xin, mà việc đã lỡ ra rồi, ăn năn cũng không kịp nữa. Tuy con dại cái mang, sự thực đã đành như thế, mà mất bò chữa chuồng, cơ hội cũng không muộn gì. Ở nhiều nước, những người có con em đi học, thường có lập ra hội, gọi là hội liên hiệp của cha mẹ học-trò, để đi lại nhà trường, giao thiệp với các thầy giáo, biết được những công việc học hành của con em, ý tứ rất hay, công việc cũng rất giản tiện. Hiện nay các trường công ở xứ ta, như các trường Cao đẳng, trường Trung học bản xứ, trường cao đẳng tiểu học Pháp-Việt, hoặc là vì học trò đã phần nhiều khôn lớn, đủ tư cách được hành động tự do, sự quản cố của cha anh, cũng không cần thiết cho lắm, hoặc là vì ở xứ xa đến học, nhà cửa mỗi người mỗi nơi, sự thông báo và sự tụ hội, cũng nhiều điều không tiện, còn những người theo học ở các trường sơ-học Pháp-Việt, toàn là trẻ con từ 14, 15 tuổi giở xuống, trí khôn chưa mở, học thức chưa rộng, chưa đủ sức hành động tự do, sự quản cố của cha anh lại rất là cần thiết, và lại, cha mẹ học trò, toàn là những người nhà ở gần trường, việc vãng lai hội tập lại rất là tiện. Vậy những người có con em theo học ở các trường sơ học, tưởng nên cùng nhau lập ra hội (hội liên-hợp của cha anh học trò), thường thường vãng lai nhà trường, giao thiệp với các thầy giáo, để tiện việc quản cố con em. Cái mục đích lập hội, không phải là để bênh vực cho học trò, khiến cho con trẻ có lòng ỷ-thị mà dễ sinh làm càn làm bậy, mà trước là vãng lai giao thiệp, để tỏ lòng qui học trọng thầy, sau là phòng khi học trò vì khờ dại mà sinh ra chuyện rắc-rối lôi-thôi, thì thầy giáo được tiện nơi mà thông báo cho cha anh học trò, cha anh học trò cũng có thì giờ mà ngăn-cấm con em, đó cũng là một việc rất cần-thiết ở buổi này, mà ta nên để ý đến vậy.

Ôi! những việc xảy ra ở đời, trí người thường không thấy trước được, mà sự phòng bị vẫn nhiều nơi không chu tưởng. Cái hội liên-hợp này, đáng lẽ nên có từ khi chưa có việc xảy ra ở các trường; thế mà bây giờ mới bàn nói đến, tưởng cũng đã là chậm. Nhưng nếu bây giờ không tùy thời mà lập, e sau này ngộ lại sinh nhiều chuyện lôi thôi, sự phiền lụy lại càng to hơn nữa. Vậy bà con ta có con em theo học ở các trường sơ học nghĩ sao?

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 4 juin 1927

Nước Pháp

Nghị viện với cái chủ nghĩa cộng-sản

Tại thứ-dân nghị-viện, trong khi bàn bạc về cái chủ nghĩa cộng-sản, M. Moricaud, thứ dân nghị-viện ở Constantine, có công-kích việc hành-động của đảng cộng-sản ở thuộc-địa, và ông có nói đến cái chánh sách thuộc-địa của Pháp, rất là thành thực và lưu tâm nhất về việc mở-mang cái hạnh-phúc của người bản-xứ. Đại đa số thứ-dân nghị-viện khen-ngợi nhiều ông nghị-viên về đảng cộng-sản cũng biểu đồng tình.

Việc bảo cử nghị viên

Ở quận Aube, về việc bảo-cử một ông thứ-dân nghị-viên ngày chủ-nhật mới rồi, đảng xã-hội đồng thanh quyết nghị không đem người ra ứng cử nữa, thành ra trong việc cạnh tranh chỉ còn những người ứng cử của đảng cộng-hòa dân-chủ và đảng cộng sản mà thôi.

Cuộc đấu xảo thuộc-địa quốc-tế

Ban tài chánh của thứ dân nghị-viện đã ưng chuẩn bản dự án luật pháp nói về cuộc đấu xảo thuộc-địa quốc-tế năm 1929. Số chi-tiêu mất 115 triệu quan. Số vé vào xem có số số được thưởng, định là 2.300.000 vé là 60 francs, tổng cộng là 130 triệu quan.

Nước Anh

Chiến thuyền của Pháp

Đội chiến thuyền của Pháp đã khởi hành ở Portsmouth. Các báo Anh khen ngợi các tàu chiến mới của Pháp, và thấy thủ ăn bận rất sạch sẽ.

Việc giao tế với Ai-cập

Trong bức thư của chánh-phủ Ai-cập đáp lại chánh-phủ Anh có tỏ ý muốn bàn với chánh-phủ Anh một cách thân-ái về các chức vụ của chức Sirdar (quan võ Anh sung chức chánh giám-đốc binh gia Ai-cập).

Lại có việc đình công chăng

Báo *Daily Mail* nói không khéo hội đồng quốc-tế cộng sản lại muốn gây nên việc nhất loạt đình công chăng.

Nước Đức

Tòa nội các

Quan nguyên thủ-tướng Wirth vẫn công-kích tòa nội-các.

Việc giao-tế với nước Nga

M. Stresemann sẽ gặp M Tchitcherine ở Baden.

Nước Ý

Một cuộc hội nghị về nghề tơ

Cuộc hội nghị Âu-châu về nghề tơ ở Milan có 600 người dự hội-đồng, M. Belluzzo tổng-trưởng bộ quốc gia kinh-tế, có nói chánh phủ Fascist lập nên việc quốc dân về nghề làm tơ, là thi hành cái thỉnh-cầu trong 20 năm mới rồi. M. Etienne Fougère hội-trưởng hội liên hiệp về nghề tơ ở Pháp, có nói cuộc hội nghị này cái phạm-vi ra ngoài cõi Âu-châu, vì Hoa-kỳ và Nhật-bản cũng cử đại biểu đến xem xét công việc của hội-đồng; ông tỏ ý mong rằng cuộc hội-nghị này sẽ gây nên nhiều sự tiến bộ cho các nhà chăn nuôi, và cho nghề làm tơ. Buổi hội đồng thứ nhất, trước khi giải-tán, quan lĩnh-sự Nhật là M. Kumobe có chúc mừng hội-đồng.

Lỗ-mã-ni

Tòa nội các mới

Tòa nội-các mới đã thành lập, do hoàng-thân Stirbei làm tổng lý, kiêm bộ nội vụ, và quyền bộ tài chánh, và bộ ngoại giao; tòa nội-các có: đại tướng Averesco bộ chiến-tranh; M. Dimitriu, bộ giao thông, và bộ công-tác; M. Popesco, bộ tư-pháp. Nghị-viện sẽ giải-tán, trong 30 ngày nữa sẽ bầu lại.

Ấn-độ Hà-lan

Một cuộc đấu xảo

Ngày 1er juin tại Bandoeng (Chà-và) đã mở cuộc đấu xảo vệ sinh.

Sở y-tế Đông-dương có gửi đến đủ các tài liệu giấy má về việc y-tế và vệ sinh thi hành ở Đông-dương để dự cuộc.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 2 juin 1927

Quân Phụng đã bỏ Hà nam

Vì thấy Diêm-tích-Sơn đốc quân Sơn-tây đổi hẳn thái-độ trung lập, đem lính đến Nương-tử-quan, Trương-tác-Lâm vì sợ hậu phương bị quấy rối, nên đã phải bỏ Trịnh-châu và Miện-châu. Ngày 31 mai Trương đã hạ lệnh cho các tướng mau mau kéo quân lui qua sông Hoàng-hà, để giữ mé bắc ngạn.

Quân Phụng đóng ở Tân-trịnh đã bị Đường-sinh-Trí đánh thua. Quân Đường đã chiếm được Tân-trịnh và Hứa-xương.

Phùng-ngọc-Tường đã chiếm được Lạc dương, và được hai vạn quân Phụng, hai vạn cây súng và 6 cỗ xe. Quân Phùng-ngọc-Tường đã tiến đến Củng-huyện.

Trần-luyện Bảo-tịnh, Từ-châu, Trịnh-châu của quân Phụng đã bị phá hết.

Tình-thế quân Phụng coi rất là nguy cấp.

Tưởng-giới-Thạch về tọa-trấn tại Giang-ninh

Tưởng-giới-Thạch sau khi đã đến tuần thị Dương-châu, để yên ủi tướng sĩ và chỉ thị cho các tướng-lĩnh về cái kế-hoạch bắc phạt lần thứ ba, ngày 2 juin Tưởng về tọa-trấn tại Giang-ninh.

Tình-hình quân Phụng sau khi bị thua

Trương-tôn-Xương kể tội Trần-Tcam ở Hà-nam vì tri mộ quân cơ, rụt-rè không tiến, nên đã chiếu quân pháp trị tội, mấy viên tướng là Tình quốc-Thụy, Đỗ-phượng-Cử, Hứa-Côn cũng bị bắn chết. Trương-tôn-Xương và bộ hạ đã đem gia-quyến đến Thiên-tân.

Trương tác-Lâm thấy quân-sự ở hai đường Tân-phố và Kinh-hán đều bị thất lợi cả, nên đã quyết rời đại-bản doanh đến Thiên-tân.

(*Dịch báo Tàu*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Xin quí báo chỉ giáo cho chúng tôi biết việc sau này:

Ngày.... năm ngoái, nhà tôi bị bọn kẻ cướp hơn 10 đứa vào nhà chém chồng tôi bị thương ở vai, rồi cướp lấy một con trâu, hai cái áo, cùng đồ đạc vặt; chúng bắt tôi cởi thắt lưng lấy mất 40 đồng, rồi chúng tẩu thoát. Khi kẻ cướp ra, tôi kêu làng cứu, và chồng tôi chạy ra phủ K. X. trình để nhờ lính xuống đuổi bắt bọn kẻ cướp, họa may lấy lại được đồ chăng? nhưng đêm khuya, nên lính không cho vào trình, phải chờ đến sáng mới vào trình được quan phủ, vì chồng tôi dại lắm, chiều 25 quan cho chánh-tổng đến khám, thầy chánh-tổng bảo chồng tôi đi ra chỗ khác, rồi làm giấy báo tôi rằng: đồ bắt tuần làng Đ. đều cho một nửa, vậy phải điểm-chỉ vào giấy. Tôi nghĩ thật, nên đã đem chỉ vào tờ giấy của thầy chánh. Sau có người làng tôi giảo ra rằng cướp chứ không phải là trộm, cho nên quan chánh-sứ đòi tôi hỏi đầu đuôi việc ấy; tôi cũng thật lòng trình là cướp. Từ đó tôi mới biết thầy chánh tổng làm biên-bản gian dối nói là trộm, rồi lừa tôi và chồng tôi ký trình, để bớt cái trọng trách đi; cướp họ trình là trộm để che mắt quan trên; và lại hôm đến khám bảo vợ chồng tôi phải biện 5 đồng bạc tiền xe nữa. Nay xin ngài chỉ giáo cho biết, tôi không biết chữ mà điểm-chỉ vào giấy trình là trộm nay quan chánh sứ hỏi, tôi vô tình, lại thú là cướp, tiền hậu bất nhất, thế có tội gì không? và lệ đi khám cướp người sự-chủ có phải chịu tiền xe và tốn phí 5 đồng không?

LỜI ĐÁP. Nếu lời nói trên ấy là đích thực thì người chánh-tổng ấy phạm vào điều 103 trong Hình-luật Bắc-kỳ như sau này:

«Người công chức nào khi trình báo việc gì với quan trên, xét ra quả là man-báo, không cứ là có lấy tiền của ai hay không.... thì sẽ bị phạt giam từ 1 năm đến 3 năm và phạt bạc từ 50 đồng đến 1.000 đồng».

Nay muốn tránh khỏi sự lôi thôi về tiền hậu bất nhất thì nên trình ngay quan công-sứ rằng vì không biết chữ cho nên bị chánh-tổng lừa mà bảo điểm-chỉ vào giấy. Như vậy không phải tội gì cả, vì là mình thực tình.

Những người đi khám về việc trộm cướp không có lệ nào được bắt khổ chủ chịu tiền xe bao giờ. Nếu có thực như lời trên ấy thì chánh-tổng có thể kết ép vào điều 96 trong Hình-luật Bắc-kỳ là tội phủ lạm, phạt từ 2 năm đến 5 năm và phạt bạc gấp hai cái số tiền phủ lạm. Lại phải nghị xử thường hoàn cái số thu lấy trái phép cho người bị hại và khi có cần lại phải bồi tổn hại cho người ta nữa.

Ph.-h.-L.

Tin Vân-nam

Ngày 4 juin 1927

Tang lễ Đường-kế-Nghiêu

Thống-chế Đường-kế-Nghiêu từng tại chánh phủ Vân-nam tạ thế ngày 23 mai. Ngày 27 đã làm lễ điếu tang trong vườn ở Cửa bắc. Các lãnh đội, các dân đoàn, các thành thuộc về quận ấy có cử đại biểu đến dự lễ. Các sở quan văn quan võ đều nghỉ ba ngày, các nhà diễn kịch và các nhà chớp bóng đều đóng cửa ba ngày. Nhân dân đều hoãn không đặt các cuộc vui.

Các báo tán dương công đức của thống-chế. Báo *She Nan Tin Pao* là cơ quan của đảng quốc-dân ở Vân-nam phủ có viết: Than ôi! người có công đầu trong việc khôi phục lại dân chánh chủ đã tạ thế. Sự nghiệp của người thật to. Âu châu cũng phải công nhận. Cái danh hiệu của người sẽ lưu trong sử xanh. Vì vậy người tạ thế thật là một cái sự hại lớn cho Vân-nam, và cho cả toàn quốc Trung hoa nữa. Thống-chế không còn, nhưng công trạng và hồn phách còn sống trong nghìn năm nữa...

Ông thầy thuốc Trung-hoa tên là Wang Pei-Tcheng trông nom thuốc thang cho thống chế, dùng nhầm thuốc về trong đơn, đã bị tống giam.

Tướng Hồ, giao cho tây-tướng là Ân-Dương bình định nốt miền Lin-Gan Fou, Âm-châu, Mông-tự và đã tới Vân-nam phủ ngày 29 mai.

Việc hành động của học sinh

Học sinh ngày 29 mai có phát giấy phản đối chánh phủ ủy viên thì bị lính cảnh sát ngăn cản.

Học sinh các trường số độ ba nghìn, muốn tỏ ý phản kháng những việc giết dân, và bắt người mà họ đổ tội cho người Anh, và người Nhật (1925) thì ngày 30 mai có đặt một cuộc biểu tình; họ vác cờ đèn đi các phố, song rất có trật tự và rất yên tĩnh. Trong số ấy có mấy trăm đứa trẻ, con trai con gái từ 8 đến 12 tuổi. Tuy rằng trong giấy đại có mời cả thợ thuyền và các nông phu, nhưng chỉ có mấy người đến mà thôi.

Ta cũng phải nói đồng thì dân có họp một kỳ hội đồng ở hạ nghị viện thì có công kích kịch liệt riêng nước Anh, và có thỉnh cầu rằng Ấn-độ, Ai-cập Ba-tư, Thổ-nhĩ-kỳ nên đề huề với Trung-hoa mà phá cái chủ nghĩa quân-quốc của nước Anh.

Tìm được mỏ đồng

Một người tên Hồ an, tìm tòi ba tháng nay có tìm được một cái mỏ đồng lớn ở Ecps, trong quận Poueul.

A R I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	28 độ
15 giờ	32 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		12$70
nhì,	—	12 20
— ba,	—	10 60
Thóc hạng nhất	—	7 10
Bắp ngô	-	7 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 8 Juin 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12f,80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 7 Juin 1927

3 %	hoàn dần		69.10
3 1/2 %	hoàn dần		95f.25
4 %	vĩnh viễn	1917	63f.75
4 %	»	1918	63f.25
6 %	»	1920	85f.75
5 %	hoàn dần	1920	87f.75
4 %		1925	93f.90
3 %	vĩnh-viễn		59f.10
5 %	1915-1916		76f.35

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* đến ngày thứ năm 9 juin hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Tới Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *d'Artagnan* chừng 14 juin thì hồi-hành.

Các thư-từ ở Hanoi gửi sang Pháp sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 8 juin.

Tàu *Sangbo* đến ngày thứ năm 9 juin hồi 13 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Canton, đường Hoihow Fort-Bayard và Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 16 sáng hôm ấy.

Hội-đồng chính-phủ — Có lẽ hội-đồng chính-phủ kỳ thường niên năm nay sẽ họp vào tháng tám tây này do quan Toàn-quyền Varenne chủ tọa.

Quan nguyên-soái Claudel đi phái bộ tại Viễn-đông. — Quan nguyên soái Claudel có chân trong Thượng hội đồng binh vụ do bộ Binh ủy đi phái bộ tại Viễn-đông thì đến thứ bảy này sẽ tới Hanoi. Mục đích việc phái bộ ấy có ba điều là: xét thế thủ của Đông-dương tại cương giới Trung-hoa; Khám các pháo đài và xét các phương lược về thế thủ của tô-giới Pháp tại Thượng hải; Khám các đạo quân của Pháp đóng tại Thiên-tân và Bắc-kinh.

Quan nguyên-soái ở Bắc-kỳ mấy bữa rồi nghe đâu sẽ đáp tàu *Primauguet* chừng hạ tuần tháng này khởi hành sang Thượng-hải.

Mấy điều sửa đổi trong lệ gửi đồ hay giấy má ở các nhà giây thép — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị định tuyên bố tại Đông-dương đạo chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 25 mars 1927 cho thi hành luật ngày 8 avril 1910 và 12 août 1919 về việc gửi đồ đạc hay thư từ ở sở Bưu-điện.

Theo như luật ấy thì phàm những đồ gửi nhà bưu-điện cấm không được bỏ những chất sau này vào: Là những chất hay đồ vật nguy hiểm hay là bẩn thỉu, là những hàng hóa cần phải nộp thuế thương-chính.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Các viên chủ bưu điện được phép hủ những người nhận thư từ hay là giấy má gắn kín hết cứ ở đâu gửi đến mà họ nghi là có những chất phải khai trình mới được gửi hoặc là những chất phải nộp thuế thương chánh hay là những vật cấm, phải mở những thư từ giấy má ấy ra ở trước mặt một người làm sở bưu điện và những người làm sở thuế ngoại ngạch hay là thuế thương-chính......

Còn như tiền cước gửi những giấy in có kỳ hạn thì luật ấy định rằng chỉ những giấy in nào ít ra ba tháng xuất bản một kỳ và không thể biết trước được là bao giờ xuất bản thì đối với giá tiền cước sở bưu điện mới coi là giấy xuất bản ra có kỳ hạn được (périodique).

Khi nào một tờ nhật trình hay là một tập giấy xuất bản có kỳ hạn ở trong có cài thêm những giấy in thường thì tiền thuế, ngoài cái giá tiền cước nhật trình sẽ tính ngang với giá tiền cái trọng-lượng của các giấy in ấy.....

Việc «Chiêu hồn nước» tại tòa án Trung-trị. — Sáng hôm nay tại tòa án Trung-trị có lập kỳ hội tướng xử việc M. Phạm-tất-Đắc là người soạn ra quyển «Chiêu hồn nước» và M. Lê-cương-Đăng, quản-lý nhà in Thanh-niên ở đường Huế in quyển sách ấy.

Trước khi tòa họp đã thấy lính cảnh-sát và mật-thám vừa Tây vừa Nam đứng canh gác ở chung quanh Tòa án và các góc đường ở gần đấy một cách rất nghiêm ngặt lắm, cấm cả mọi người vào trong tòa án. Người đến xem đông lắm, phần nhiều là các nam nữ học sinh, nhưng đều phải đứng ở các góc đường xa tòa án cả. Đến những viên chức ở Tòa án và những người có việc ở tòa cũng bị lính cảnh sát hỏi căn vặn rồi mới được vào. Lính cảnh sát có bắt mấy người học sinh vừa nam vừa nữ giải về sở cẩm vì không giữ trật tự.

Đúng 9 giờ thì hai người lính sen đầm tây giải MM. Phạm-tất-Đắc, và Lê-cương-Đăng ở Hỏa-lò sang phòng hội-đồng, khi giải thì chỉ bị dắt tay thôi chứ không phải xích khóa gì cả, và lúc 9 giờ thì hội-đồng họp do M. Gaye là quan Chánh án tòa Sơ thẩm chủ tọa. Tuy rằng lính cảnh-sát và mật-thám canh gác kỹ thế mà trong phòng hội-đồng cũng thấy có đông người đứng xem lắm.

Lúc tòa họp xong thì M. Domoulin là quan phó-thẩm tòa Sơ-thẩm thay mặt quan Biện-lý đứng lên nói rằng quan Biện-lý bị yếu nên không thể dự hội-đồng được và xin hoãn xử việc ấy. Bây giờ luật sư Bona và luật sư Mansolon cố đứng lên xin tạm tha cho MM. Phạm-tất-Đắc và Lê-cương-Đăng, nhưng tòa không cho tạm tha và hoãn việc ấy đến thứ tư sau mới xét.

Tòa án Đại-hình. — Sáng hôm nay tòa xử việc sau này:

Đêm hôm mười một rạng ngày mười hai tháng giêng năm 1927, Triệu-thị-Leng, 41 tuổi, người Thổ, nhà ở xã cửa chợ Đồng-đăng, bị chồng là Chang-văn-Vay tức Tang-vít-Noong là người Khách cầm dao đâm, khiêng ngay đi nhà thương Lạng-sơn để chữa, song đến giữa đường thì chết. Trước khi chết người ta còn lấy cung thị ấy được. Thầy thuốc khám thị này bị mấy nhát ở háng bên tả lòi ruột ra mà chết.

Chang-văn-Vay lấy thị ấy đã ba năm nay, có tính chơi bời, cờ bạc, thường cứ đòi tiền vợ luôn.

Nguyên tháng 10 năm Bảo-đại thứ nhất (octobre 1926) tên Khách đi Đầm-hà, sau lại về với vợ ở Đồng-đăng. Nhân có bạn hắt đến Đồng-đăng, thị Leng định mở ngôi hàng; chồng đến đòi tiền luôn mà thị ấy thì nhất định không cho, nên đêm hôm 11 rạng ngày 12 nó lấy dao đâm vợ, lấy lưng lấy được 20 đồng rồi tẩu thoát.

Trước khi đâm chết vợ thì nó đã sửa soạn sẵn đồ hành lý rồi, nó định làm giết vợ nó vì khi trốn có bỏ quên lại gói quần áo và đồ ăn đường.

Hôm 15 tháng giêng năm 1927 tên Khách ấy bị bắt ở làng Vinh-rat. Hỏi thì nó thú nhận giết vợ nó vì hết được vợ nó đem nhân tình về nhà, nhưng tại phòng dự Thẩm xét thì lại cung ấy không đúng sự thực. Tên Chang-văn-Vay trước chưa can án lần nào.

Tòa xét xong kết án phạt Chang-văn-Vay 15 năm khổ sai.

Sở tài chính dọn nhà. — Sở Tài chính dọn nhà đã mấy hôm nay lên tòa nhà mới gần phủ Toàn-quyền. Hiện mới dọn xong được tòa ba và tòa năm, còn tòa nhất, tòa nhì và tòa tư thì nay đang dọn, chừng ngày mai thì xong.

Như vậy thì cuộc xổ số giúp dân bị lụt chắc đến ngày 1er juillet này sẽ mở tại sở Tài-chính mới chứ không phải mở tại tòa Đốc-lý.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Dạy theo như chương-trình Nhà-nước nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn, Quốc-văn và đức-dục. Trường học nhận cả nam nữ học-sinh. Các đơn xin học hay các thư-từ hỏi về thể-lệ học, xin gửi đến ông hiệu-trưởng, 22, rue Lamblot.

Việc nghỉ hè của các giáo-viên. — Có tin đồn rằng kỳ-hạn nghỉ hè của các giáo-viên rất lại chỉ còn có một tháng, không lấy gì làm đích thực.

Vì, nếu có canh-cải điều gì, thì quan trên đã bá-cáo cho cả các giáo-chức biết. Mà hiện nay trong giáo-giới, người Nam cũng vậy, người Pháp cũng vậy, không phải ở một Bắc-kỳ mà toàn hạt Đông dương cũng chưa thấy có tệ thông-tư gì về việc ấy.

Vậy anh em cứ yên tâm, năm nay vẫn được hưởng đủ 2 tháng rưỡi hè như mọi năm trước.

Bắc-kỳ giáo giới
Tân tỉnh hội lại sao.

L. T. S. — Nhân đăng về việc ấy, trong một số báo trước, bản quán đã nói ngay rằng tin ấy mới là một điều dự-định thôi mà không thành, và sự không thành ấy đã là một sự hân nhiên rồi, vậy thì tin của bản-báo đã đăng trước là tin đích thực lắm.

Bệnh dịch tả. — Ngày hôm qua phải có một người chết ở đường 83 và hai người đau đưa xuống Cống-vọng.

Phát phần thưởng tại trường Paginier. — Đến ngày thứ hai 13 juin tới 16 giờ trường Paginier sẽ phát phần thưởng cho học trò do đức cha Gendreau chủ tọa.

Phần thứ ba, quyển thứ 1 2 và 3 và quyển thứ 4, 5 6 và 7 đã xuất bản rồi. — Xã-hội tiểu thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème Partie, Livres 1, 2, 3, 4, 5, 6 e 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dày 251 trang giá bán mỗi quyển 0$55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dày 299 trang giá bán mỗi quyển 0$65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0$10, hoặc hai quyển gửi làm một gói 0$20, hoặc cả 14 quyển từ hồi đầu gửi làm một gói 1$00.

Thi bằng Võ bị Yếu lược. — Kỳ thi bằng Võ bị yếu-lược (*Préparation militaire élémentaire*) đã xong từ ngày 5 juin. Danh sách các thí sinh đã được trúng tuyển như sau này:

MM. Ng công-Hoan, Trần-phúc-Tính, Đỗ-đức-Thọ, Trần văn-Khảo, Đỗ-Nhương, Đặng-văn-Quảng, Ng-văn-Gản, Ng-tử Hoàng, Lâm-đăng-Du, Ng-công-Độ, Ng-bá-Khả, Trần-văn-Chính, Trần-quốc-Hanh, Ng-quang-Vọ, Ng-Thảo, Hoàng-công-Dung, Ng-tấn-Định, Ng-Khải, Tôn-vinh-Thuận, Phạm-xuân Khánh, Ng-văn-Thuyên, Lê-xuân-Phương, Ng-đình-Đống.

Thi bằng Brevet Elémentaire và bằng Brevet d'Enseignement primaire supérieur. — Bài âm tả như sau này:

Persévérance de Robinson Crusoé

Robinson est jeté seul dans une île déserte: c'est alors que l'énergie native trouve son canal et son emploi. Rien n'enraye son effort. À ses yeux les jours et tout le jour; à la fois charpentier, rameur, porte faix, chasseur, laboureur, potier, tailleur, vannier, boulanger; invincible aux difficultés, aux mécomptes, au temps à la peine. N'ayant qu'une hache et qu'un rabot, il lui faut quarante-deux jours pour faire une planche. Il emploie deux mois à fabriquer ses deux premiers mots; il met cinq mois à construire son premier canot. Ensuite par une quantité prodigieuse de travail, il aplanit le terrain depuis son chantier jusqu'à la mer. «J'avais appris à ne désespérer d'aucune chose. Dès que je voyais un moyen praticable, je ne l'abandonnais plus.» Toujours reviennent ces fortes paroles d'indomptable patience.

(d'après Taine)

Câu hỏi

1. Expliquez les mots: «canal, -- invincible, -- mécomptes».
2. Que signifient les expressions: «Rien n'enraye son effort--«indomptable patience»
3. Quels sentiments éprouvez-vous pour Robinson à la lecture de ce texte? Pourquoi?
4. Analysez: «tous» (tous les jours) et «tout» (tout le jour).

Cải chính. — Trong danh sách các thí sinh trúng tuyển bằng sơ-đẳng tiểu học Pháp Việt đăng ở số báo trước có tên cô *Nguyễn-thị Chắt* đăng lầm là Ng-thị-Cúc *Marguerite*. Vậy nay bỏ đăng *Marguerite* đi cho đúng.

Tù vượt ngục. — Ngày tháng bảy năm 1926 tên Ng-văn-Thọ quán tỉnh Phú-thọ phải tòa án Hà-đông phạt 6 tháng tù về tội du đãng. Đến ngày 11 janvier 1927 tên ấy vượt ngục trốn mất. Nay sở Mật-thám bắt được hỏi thì tên ấy khai là vì tên là Trương-hữu-Tiếu đe giết chết mà phải trốn. Hiện tên ấy đã phải giải vào Hà-đông để xét xử.

Chết đường. — Hồi 9 giờ sáng ngày 6 juin vừa rồi, một người đàn bà ở Bạch-mai tên là Ng-thị Nghĩa mang xác đứa bé con gái đến sở cẩm khai rằng đứa bé bị bệnh, đem ở nhà lên phố Nhà-thờ, nhưng khi đi dọc đường thì chết.

Khám trong mình đứa bé không thấy thương tích gì, vậy đã cho mang vào nhà xác.

Ngã xe ngựa. — Ngày 7 juin vừa rồi, chiếc xe ngựa của M. Ng-huy Hợi, ở phố hàng Thiếc, đi đến phố Thuốc Bắc thì đụng phải chiếc xe nhà trên có Mme. Mercier ở phố Quan-thánh ngồi. Mme Mercier ngã bị thương và người phu xe cũng bị thương ở gối.

Ăn cắp dây điện thoại. — Ng-v. Gáp, Ng-thị-Sa ở ngõ Vọng-đức và Đặng-v-Kính ở phố hàng Đường can tội ăn cắp dây điện thoại và chứa dây ăn cắp ấy, vậy đều bị tống giam để xét.

Giấy bạc giả 100 đồng. — Theo tờ quyền của quan dự-thẩm Basoi sở mật thám đã cho xét và cái giấy bạc giả 100 đồng, do một người nào đem ra đổi tại nhà ngân-hàng.

Ăn cắp vặt. — Hồi 10 giờ sáng hôm nay tên Phạm-văn-Thái 15 tuổi ăn cắp 10 gói thuốc lá của một người đàn bà đi qua phố Sinh-từ được một lúc thì gặp một người mật-thám bắt được đem về tống giam.

PHỦ-LÝ

Con ở bắt trương. — Mới đây M. Cao-thúc-Hy, hội-viên phủ Lý-nhân, bị con ở là thị Hạch, quán xã Trâm-khê, cuỗm hòm lấy mất một số tiền 10 đồng, và 3 đồng tiền hạ, là tiền nhà chủ sai nó đi thu, cùng một cái áo the, một cái dây lưng nhiễu, rồi trốn mất.

Đi tìm mãi đến hôm sau mới bắt được nó, nhưng tang vật nó đã tẩu thoát hết rồi. Việc này nghe đâu đã trình thành tổng sở tại.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Lễ Hưng-quốc khánh-niệm. — Ngày mồng hai tháng năm lễ hưng-quốc khánh-niệm đã diễn tại Huế rất long-trọng, các nghi văn lễ, nhạc điển trong lễ ấy năm nào cũng giống nhau tuy đại-đồng mà cũng có đôi chút tiểu dị, cũng như mọi năm cứ trước ngày chánh nhật, lại có một lễ cầu hồn cho đức cha Bá-đa-lộc tại nhà thờ Phủ-cam.

Hát bội và múa tam-đa tứ-linh tại trước nghinh-lương-đình, lưỡng-tôn-cung có ngự xem, có mọi quan Khâm-sứ và tất cả các quan Tây Nam xem các cuộc.

Tết đoan-ngọ. — Ngày tết mồng năm nay, ở xứ Trung-kỳ tuy ở thành-phố có bỏ tục ăn tết ấy, có mừng riêng ngày mồng 2 tháng năm nhưng ở các vùng nhà quê thì xem ra ai nấy vẫn vui-vẻ ăn tết đoan-ngọ như xưa.

Các tòa sở được nghỉ trọn ngày, dạy có các trường thì học-trò vẫn đi học.

Triệt-hạ điện Thông-minh. — Điện Thông-minh ở trong đại-nội là một cái điện rất xưa và rất to lớn, nay triệt hạ điện ấy xuống để làm một nơi ăn uống mát của đức Thánh Cung, ấy là một cái điện xưa nay đã triệt giải vậy.

Việc phát giấy thông hành vào tỉnh Darlac. — Về việc phát giấy thông hành cho người Á-đông ngoại quốc và người thuộc địa vào hạt Darlac, quan Khâm-sứ có thông tư cho các các quan thủ hiến tỉnh Kontum, Sông-cầu, Nha-trang, Phan-rang, Phan-thiết, và Haut Donnai một bản như sau này:

«Tôi xin nhắc lại để các ngài hiểu rằng tuy có cấm những người ngoại quốc Á-đông và người thuộc địa không có giấy phép thông-hành, thời không được vào Darlac, mà các quan thủ hiến các tỉnh lân cận thường phát những giấy thông hành vào Banméthuot, giấy ấy hết hạn mà những người ấy cứ dùng thường thường là những người buôn bán dùng cách hà hiếp đã thiệt hại cho người bản xứ ở Darlac, vậy nên xin cấm họ đi.

«Từ rày về sau, tôi nhờ các ngài khi nào muốn cho giấy thông hành người nào vào Darlac thì trước phải có ý kiến quan công-sứ ở tỉnh Darlac, trừ ra khi nào có lễ cấp kíp thì thôi.

Hội Dục học bảo trợ Trung-kỳ. — Danh sách những ông thực hành hội-viên (*tiếp theo*) ông Ng-v-Chính, hàng-tổ ở Hưng-nông, ông Trương-quang-Ư, ông Bùi-v-Ưu, tri phủ Hòa-đa, ông Đào như-Thuần, tri phủ Hàm thuận, ông Phạm-Bích, Lê-mục Sơn hà, ông Ng-khoa-Toàn đốc-giáo các trường Pháp Việt Quảng-nam, ông Lê hà Hoành, thương-mại, ông Hoàng như Lâm, tri huyện Tiên-phước, ông Trần-đạo-Tế, tri huyện Quế-sơn, ông Châu-ả-Mân, lại-mục, ông Ng-văn-Lang, tham tá tòa sứ Thừa-thiên, ông Tôn-thất-Đề, hành tẩu, ông Trương-quang-Côn, ông Ng-hữu-Nghĩa, ông Thái-viết-Hà, cửu phẩm, ông Trần-Đàn, lý trưởng, ông Phan-Binh, lý-trưởng, ông Lê-Tự, ông Ng Trác, ông Lê-Khánh, cửu phẩm đội-trưởng, ông Lê-Tạo, giáo-sư, ông Ng-hữu-Tự thông phán, ông Hoàng-v-Thuật chánh-quản, ông Ng-đình-Chi, viên ngoại, ông Ng-hà Hoàng, chủ-sự, ông Trương-như-Ỷ, hành tẩu, ông Trần-cao-Thức, tạm phái, ông Tôn-thất-Hiếu thừa phái, ông Ưng-Linh, hàng tá, ông Ng-đình-Huấn, kinh lịch, ông Phạm phú-Hảo, bát-phẩm, ông Lê-tấn-Phùng viên ngoại sơ một viện, ông Trần-trinh-Cáp, chủ-sự, ông Ng-trọng-Mưu, ông Trương-quang-Ỷ thừa phái, ông Tôn-thất-Danh, tri phủ, ông Ng-Lang, cửu phẩm, ông Châu-Bính, ấm sanh, ông Phạm-xuân-Quế, giáo-sư, ông Trần-chi-Tuấn, ông Ng-Bái, ông Tôn-thất-Cung, tri huyện Tân-an, ông Phạm-khắc-Cung, lại-mục, ông Mai-văn-Đường, ông Hoàng-văn-Ưu,

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHONG

Mất trộm ở tàu «Chambord». — Vừa rồi ở tàu «*Chambord*» bị mất trộm hơn một trăm mảnh xa-tanh.

Sở mật thám được tin báo, đã cho đi dò xét, thì đã bắt được 6 người thủ phạm ở phố An-dương và 30 mảnh xa tanh, giá đáng tính 200 đồng.

Ngạch quan lại. -- M. Phí-bá-Thuận, tri huyện Gia-khánh, nay kiêm việc phát lương cho các viên chức trong ngạch hành chính về hạt ấy.

Ngạch học chính. -- M. Vũ-công-Tuân, giáo học hạng nhì ở Yên-hưng, nay kiêm việc dạy lớp học các người lớn tuổi ở trường ấy.

M. Bùi-tiến-Rinh, giáo học hạng nhì ở Lai-châu nay kiêm việc dạy lớp học các người lớn tuổi ở trường ấy.

LANG-SƠN

Tự tử. -- Vừa rồi một người quân khố xanh là M. Lavedoux, không biết vì buồn bực nỗi gì, lấy dao đâm vào bụng thẳng mắt ra, tay đang lưng mà tự tử, máu chảy đầm-đìa, khi người ta biết thì đã không sao cứu được nữa.

BẢO HÀ

Gửi lời ông N. D. về câu truyện linh nhiều nhiều. -- Tôi có được xem báo T. B. T. V. số 3069 ra ngày 3 juin 1927 trang thứ ba một thư từ, ký tên là N. D. đăng nhiều linh những nhiều thì thực sai lầm lắm. Song le tôi thiết nghĩ, đã làm một việc gì thì trước hết phải cho người ta biết tên biết mặt, này ông N. D. nào có xin người lên báo chương để cho tôi giả lời một vài câu, thiết tưởng để nói thì không sợ, đã sợ thì đừng nói đến cái gì sằng sịa còn có tên việc gì lại giả thôi như thế.

Mong lắm thay

Tín

Đăng việc riêng

Tôi có thằng em giai tên là Nguyễn-đình-Quỳnh, 13 tuổi, mặt tròn, tầm thước độ thước hai tây, học ở trường Pháp-Việt Hà-đông, năm ngoái đến kỳ « thi Sơ-học yếu-lược », nó trốn không thi, đến nay lại trốn không đi thi, nhưng nói giối ở nhà rằng đỗ, đến lúc ở nhà biết rằng nói giối nên nó sợ mà trốn đi từ hôm 20 tháng mai 1927. Lúc đi chỉ mặc có quần áo cánh thôi, mũ không có, chân đi đất, không biết rằng lạc hay có ai dỗ-dành nó đi.

Hiện ảnh nó đây:



Vậy ông bà nào có biết nó ở đâu, hoặc có bắt được nó lạc thì xin làm ơn đưa nó về hộ tôi, hay là mách dùm thì tôi xin hậu-tạ.

Mme Chi, số nhà 62, phố Hà-văn, Hà-đông.

7011

CUỘC ĐÁNH SỐ GIÚP DÂN BỊ LỤT
chỉ bán vé đến ngày 15 Juin này thì thôi.
Tại bản-quán hãy còn bán vé.
Xin mua mau kẻo hết.

TÂY: LE CHAMPION 13
Đang chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi được nhiều khách xem, Tây Nam tối nào cũng đông — Vui suốt trò — Tiếng cười như pháo nổ,

TÀU: CHÂN-CHÂU THÁP
Chuyện tàu đang chiếu tại rạp Family Cinéma phố hàng Buồm, có giảm bớt giá các hạng vào xem.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Montès, 51 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh theo giá rất rẻ.
Viết thư mua hỏi giá.

PHÒNG THĂM BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều [illegible] — đến [illegible]
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 33,
giây nói số 236

Đến ngày 1er Juillet 1927
thì mở số 100 000 $ 00
Tại bản quán hãy còn bán vé
Đến ngày 15 Juin này thì phủ Thống sứ thu hết các vé lại, thôi không bán nữa.
Xin mua mau kẻo hết.

Ai muốn học tư?
Lớp học vụ hè bằng cách gửi bài chữa.
Cha mẹ học-trò ở các lớp Trung-học cùng là các giáo-chức công-nhận rằng cho học-trò nghỉ hè trong ba tháng là làm ngừng-chễ công việc học của họ. Vì thế nên trong vụ nghỉ hè năm nay, có mấy giáo-viên Trung-học tại Hanoi họp sức lại mở ra một lớp dạy bằng cách gửi bài đến trường chữa, học trong tám tuần lễ, từ ngày 1er Juillet đến 31 Août. Thực là tiện lợi cho học-trò ở xa Hanoi: tiền học phí cũng chỉ tính rất phải chăng thôi.
Lớp học này chuyên-trị về bậc Trung-học, chia ra làm hai ban: ban thứ nhất gồm các học-trò học từ lớp 6e cho lên tới lớp 2e; ban thứ nhì dành cho các thí-sinh đi thi bằng Tú-tài Pháp: kỳ thi tháng septembre, phần thứ nhất 1er A. B. C D.; -- và phần thứ hai: Toán pháp, Triết-học (Mathématiques, Philosophie).
Các giáo-chức giúp việc nhà trường, ra bài, chữa bài, đều có văn-bằng Cao-đẳng, các học-trò được quyền chỉ chọn những khoa mình cần phải học ôn lại hay học kỹ thêm lên thôi; hoặc đủ cả các bài, hoặc một phần bài thôi, 1, 2, 3, bài, tùy sự cần riêng của học-trò.
Những lớp học dùng cách gửi bài chấm này, thì ở bên Pháp đã thông-dụng lâu năm rồi; cha mẹ học-trò, cùng học-trò điều cho là có ích cho sự học lắm. Nên đem mà thực hành ở các trường Trung-học bên Đông-pháp, ta tưởng cũng là một việc rất hay, vừa ích-lợi cho sự học của học-trò vừa đẹp lòng cha mẹ họ nữa.
Viết giấy đến: Phòng Thư-ký của trường, ở số 67, Boulevard Carnot, Hanoi,

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu «*COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux*».
Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.
Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi

CÓ 1$00 MAY RA LÀM GIÀU
ĐƯỢC 100,000$00.
(cuộc đánh số lấy tiền giúp dân bị lụt).
Tại bản-quán hãy còn bán vé.
Xin mua mau kẻo hết.

Cái hè sồng-sộc nó thì đến đây.
Về mùa hè này, các Quí Bà Quí-Cô, muốn mặc mát, không gì bằng đến hiệu Nguyễn-Đắc, *ở số 89, phố-hàng Khay (Paul Bert) Hanoi, mua các thứ hàng Saigon mới ra kỳ tàu vừa rồi, đủ các mùi rất đẹp, rất nhã, rất lịch-sự.*
7,031

Quyển thứ mười ba
TRUYỆN
Ba người Ngự lâm pháo thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05

Sữa BERNA
Chế tại Thụy sĩ là nơi sữa tốt có tiếng.

TẠI NHÀ MÁY ĐÈN
Quạt máy hiệu MARELLI kiểu riêng, nhà Annam rất hợp dụng, cánh dài 1 thước.
7013 Giá...... 104$

Phòng bệnh dịch tả rất công-hiệu là chủng thuốc
Quan Docteur PIQUEMAL có chủng cho mọi người về mùa nóng này, chủng cả nhà có giá riêng. Thứ hai, thứ năm, thứ sáu có giảm giá.
Ai cần hay mời thì lại bằng Giò, số 33, Hanoi mà hỏi.
Có đi thăm các ngoại ra. 3 0[illegible]

CUỘC SỔ SỐ
lấy tiền giúp dân bị lụt xứ Bắc-kỳ

1 số thứ nhất được:		100,000$00	= 100,000$00
5 số, mỗi số	»	20,000 00	= 100,000 00
10 số, mỗi số	»	5,000 00	= 50,000 00
100 số, mỗi số	»	1,000 00	= 100,000 00
1,500 số, mỗi số	»	100 00	= 150,000 00
		Cộng:	= 500,000 00

Mỗi vé giá là 1$00
NGÀY 1er JUILLET 1927 thì mở số tại Hanoi
Có bán vé tại bản-quán
Xin mua mau mau, kẻo hết!!!
Ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi vé lại, tính như sau này:
Mua từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$20
Mua từ 1 vé đến 10 vé, : 0$25
Mua từ 1 vé đến 20 vé, : 0$30

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Marius poussa de nouveau la porte, elle continua de la retenir.

— Tenez, dit-elle, vous avez tort. Quoique vous ne soyez pas riche, vous avez été bon ce matin. Soyez-le encore à présent. Vous m'avez donné de quoi manger, dites-moi maintenant ce que vous avez. Vous avez du chagrin, cela se voit. Je ne voudrais pas que vous eussiez du chagrin. Qu'est-ce qu'il faut faire pour cela? Puis je servir à quelque chose? Employez-moi. Je ne vous demande pas vos secrets, vous n'aurez pas besoin de me dire, mais enfin je peux être utile. Je peux bien vous aider, puisque j'aide mon père. Quand il faut porter des lettres, aller dans les maisons, demander de porte en porte, trouver une adresse, suivre quelqu'un, moi je sers à ça. Eh bien, vous pouvez bien me dire ce que vous avez, j'irai parler aux personnes. Quelquefois quelqu'un qui parle aux personnes, ça suffit pour qu'on sache les choses, et tout s'arrange. Servez vous de moi.

— Une idée traversa l'esprit de Marius. Quelle branche dédaigne-t on quand on se sent tomber?

Il s'approcha de la Jondrette.

-- Ecoute... lui dit-il.

Elle l'interrompit avec un éclair de joie dans les yeux.

--- Oh! oui, tutoyez-moi! j'aimais mieux cela.

--- Eh bien, reprit-il, tu as amené ici ce vieux monsieur avec sa fille...

--- Oui.

-- Sais-tu leur adresse?

--- Non.

--- Trouve-la-moi.

L'œil de la Jondrette, de morne, était devenu joyeux, de joyeux il devint sombre.

— C'est là ce que vous voulez? demanda-t-elle.

--- Oui.

--- Est-ce que vous les connaissez?

--- Non.

--- C'est-à-dire, reprit-elle vivement, vous ne la connaissez pas, mais vous voulez la connaître.

Ce *les* qui était devenu *la* avait je ne sais quoi de significatif et d'amer.

-- Enfin, peux tu? dit Marius.

-- Vous avoir l'adresse de la belle demoiselle?

Il y avait encore dans ces mots « la belle demoiselle » une nuance qui importuna Marius Il reprit:

— Enfin n'importe! l'adresse du père et de la fille. Leur adresse, quoi!

Elle le regarda fixement.

— Qu'est ce que vous me donnerez?

— Tout ce que tu voudras!

— Tout ce que je voudrai?

— Oui.

— Vous aurez l'adresse.

Elle baissa la tête, puis d'un mouvement brusque elle tira la porte qui se referma.

Marius se retrouva seul.

Il se laissa tomber sur une chaise, la tête et les deux coudes sur son lit, abîmé dans des pensées qu'il ne pouvait saisir et comme en proie à un vertige. Tout ce qui s'était passé depuis le matin, l'apparition de l'ange, sa disparition, ce que cette créature venait de lui dire, une lueur d'espérance flottant dans un désespoir immense, voilà ce qui emplissait confusément son cerveau.

Tout à coup il fut violemment arraché à sa rêverie.

Il entendit la voix haute et dure de Jondrette prononcer ces paroles pleines du plus étrange intérêt pour lui:

— Je te dis que j'en suis sûr et que je l'ai reconnu.

De qui parlait Jondrette? il avait reconnu qui? M. Leblanc? le père de « son Ursule »? quoi! est-ce que Jondrette le connaissait? Marius allait-il avoir de cette façon brusque et inattendue tous les renseignements sans lesquels sa vie était obscure pour lui-même? allait-il savoir enfin qui il aimait? qui était cette jeune fille? qui était son père? l'ombre si épaisse qui les couvrait était-elle au moment de s'éclaircir? le voile allait-il se déchirer? Ah ciel!

Il bondit, plutôt qu'il ne monta, sur la commode, et reprit sa place près de la petite lucarne de la cloison.

Il revoyait l'intérieur du bouge Jondrette.

XII

Emploi de la pièce de cinq francs de M. Leblanc

Rien n'était changé dans l'aspect de la famille, sinon que la femme et les filles avaient puisé dans le paquet, et mis des bas et des camisoles de laine. Deux couvertures neuves étaient jetées sur les deux lits.

Le Jondrette venait évidemment de rentrer. Il avait encore l'essoufflement du dehors. Ses filles étaient près de la cheminée, assises à terre, l'aînée pansant la main de la cadette. Sa femme était comme affaissée sur le grabat voisin de la cheminée avec un visage étonné. Jondrette marchait dans le galetas de long en large à grands pas. Il avait les yeux extraordinaires.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Khảo tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch.

(Tiếp theo)

Marius lại đầy cánh-cửa, con bé vẫn giữ lấy mà rằng:

— Tôi bảo cho cậu biết, cậu không nên thế. Tuy cậu không giàu-có gì mà sáng nay cậu ở nhân-từ với tôi. Sáng nay cậu đã nhân-từ thì bây giờ cậu cũng lại nên nhân-từ thứ nữa. Sáng nay cậu cho tôi bữa ăn, bây giờ thì tôi xin cậu nói cho tôi biết cậu làm sao đó. Cậu ưu phiền việc gì, nom qua cũng biết. Tôi không muốn cho cậu ưu-phiền. Nào! làm thế nào cho cậu khỏi nào? Tôi có thể được việc gì cho cậu không nào? Xin cậu dùng tôi. Tôi không dám xin biết những việc bí-mật của cậu; cậu không cần phải nói cái gì với tôi cả, nhưng tôi có thể được việc cho cậu. Tôi đã được việc cho cha tôi, thì tôi cũng có thể đỡ việc cho cậu được. Có thư gì mang, phải đến nhà ai, phải đi hỏi thăm từng cửa, đi tìm nhà ai, đi theo hút ai, những việc ấy tôi làm được cả. Vậy thì cậu có việc gì, cậu cứ bảo tôi, cần phải đi nói với ai, tôi xin đi nói. Có khi chỉ cần có ai đi nói với người ta, là đủ cho người ta biết rõ công-việc, là đủ xong-xuôi hết cả. Xin cậu cứ sai-bảo, tôi xin làm.

Một ý-kiến chạy qua óc *Marius*. Kẻ đã thấy mình đắm-đuối, thì thấy cành cây nào mà lại quay lưng không thèm vịn?

Cậu bèn lại gần con bé mà rằng:

— Này tao bảo, em nghe. . . .

Con bé mừng-rỡ mà rằng:

— Ừ phải đấy, xin cậu cứ mày-tao với em. Em thích hơn.

— Này thế ta hỏi. Sáng nay em đã dắt ông già đó với cô con-gái ông về đây. . . .

— Vâng.

— Thế em có biết nhà họ ở đâu chăng?

— Không.

— Không thì em cố tìm cho ra rồi bảo cho ta biết.

Mắt con bé đương âm-thầm tự dưng hóa hớn-hở, rồi đương hớn-hở lại hóa ra âm-thầm. Nó hỏi lại:

— Vậy ra cậu muốn có vậy?

— Phải.

— Cậu có quen người ta chăng?

— Không.

— Nghĩa là cậu không biết nàng mà cậu muốn biết.

Đương nói người ta mà nói nàng, câu ấy có một nghĩa chua-chát. *Marius* hỏi:

— Ta muốn nhờ em việc ấy, được không?

— Cậu muốn biết cô ả mĩ-miều ấy ở đâu chứ gì?

Trong mấy tiếng cô ả mĩ-miều, con bé nói có một giọng riêng, *Marius* nghe ra không được thuận tai. Cậu lại rằng:

— Thôi thì thế nào cũng được. Ta muốn biết nơi ở của cha con nhà ấy. Nơi ở của họ mà.

Con bé lườm cậu mà hỏi:

— Thế rồi cậu

— Em muốn gì ta cũng cho.

— Tôi muốn gì cậu cũng cho?

— Ừ.

— Nếu vậy thì rồi cậu biết chỗ ở.

Con bé nói vậy, cúi đầu xuống, rồi buông phắt tay ra cho cánh-cửa đóng ập lại.

Marius còn một mình ở lại.

Cậu ra ngồi phịch xuống cái ghế, đầu và hai khuỷu tay tựa vào giường nằm, trong bụng phân vân không biết nghĩ ra làm sao, như là người choáng-váng chóng mặt. Từ sáng đến giờ xảy ra biết bao nhiêu việc, thiên-thần hiện rồi thiên thần lại biến đi, rồi đến những lời con bé đồ-khốn đến nói, tự-hồ một thí ánh-sáng hi-vọng lờ-mờ ở giữa cái biển Ngao-ngán mênh-mông, đó là cái hiện-tình trong bụng *Marius*.

Cậu đang nghĩ vơ-vẩn như thế thì bỗng nghe được mấy câu nói giật-nẩy mình.

Thì ra thằng *Jondrette* đương lên cái giọng bô-bô, khoảnh-nghiệt, mà nói như thế này với con vợ:

— Tao rằng tao chắc rồi, tao đã nhận được ra chính phải mặt lão đó rồi.

Chẳng hay thằng ấy nói ai? Nó đã nhận được mặt ai? Ông Trắng-toát chăng? Ông sinh ra nàng *Ursule* của cậu chăng? Lạ chưa! Thằng *Jondrette* lại quen ông hay sao? Vậy ra ngẫu-nhiên, *Marius* không hỏi ai mà biết ra được những điều thiết-yếu cho cuộc đời mình đến nỗi không vớ được ra thì mình không thể biết được vì lẽ gì mà sống đó! Vậy ra sắp được biết người ta yêu là ai? Người thiếu nữ đó là ai? Cha nàng là ai? Cái bóng tối-tăm mù-tịt nó bao-bọc cha con nhà ấy, bình linh lại tan ra, lại sáng sủa ra đó hay sao? Cái mũng bịt kín sắp hạ xuống đó hay sao? A. Trời!

Cậu mới thoáng nghe được một câu như thế cậu vội vàng nhảy ngay lên trốc tủ mà nghé mắt qua lỗ hổng dòm sang.

Lại thấy cái gia cảnh tiêu-điều của thằng *Jondrette*.

XII

Cách dùng đồng tiền năm phật lăng của ông Trắng-toát

Cái cảnh-trí trong gia-đình ấy vẫn nguyên như cũ, duy con vợ với hai đứa con gái thì đã mở cái gói ra, đã xâu bít-tất và đã mặc mỗi người một cái áo dương-mao vào cho ấm. Hai cái mền mới thì ném lên hai cái giường nằm.

Thằng chồng vừa đi đâu về. Hãy còn thở hồng-hộc. Hai đứa con gái thì ngồi xuống đất ở bên lò sưởi, con lớn đương buộc tay đau cho con bé. Con vợ thì như đống thịt rơi trên cái ổ nằm ở cạnh lò khói, coi bộ có ý ngẩn-ngơ. Thằng *Jondrette* thì đi đi lại lại, hết đi dọc lại đi ngang, bước chân thì xoạc thật dài. Hai con mắt nó lúc ấy quái lạ quá.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

[illegible]

Bệnh khái thấu

(Tiếp theo)

Phế trướng

Phế bị hỏa thiêu đốt, thành ra uất ức, động cái là thở rống lên, giở mình bên tay phải, giở mình bên tay trái, cũng không nằm yên được, đó là đàm hiệp với huyết ứ khí trệ mà sinh bệnh, trị nên dưỡng huyết để hành khí, sơ can dáng hỏa để thanh đàm.

Nếu ho mà đau phía dưới mạn sườn, thì nên dùng thang nhị trần gia nam tinh hương phụ thanh đại thanh bì bạch giới tử (khương chấp) để sơ can khí, bằng do khí huyết ngưng trệ mà ho, thì phải dùng các nhân đại hoàng (tửu sao) tán mạt luyện với nước gừng viên uống.

(Trị thấu dùng sinh khương vị sinh khương tán tán)

Phế ung phế nuy

Phế nuy thì mạch sác mà hư.

Phế ung thì mạch sác mà thực.

Ho mà đau phía dưới vú, đàm sền sệt như mủ, hoặc vàng hoặc đỏ, miệng thở ra hôi, đó là phế ung.

Á thanh

Ho mà á thanh có hai lẽ:

1. Phế thực hỏa uất, lẽ đó cũng như chuông hạ thổ mà mất tiếng.
2. Phế hư khí tổn, lẽ đó cũng như chuông rè vỡ mà mất tiếng. (thực thì thanh hư thì hổ).

Hạ ấm

Cũng có nhân hậu lung khô ráo mà tiếng nói không trong, cổ phương dùng mỡ lợn dán chẩy luyện với mật ong, khuấy thành cao, cho nhấp dần rất hiệu.

Cũng có nhân hậu lung phá hội mà tiếng nói không trong, thì nên dùng phương thập toàn hoặc bát chân bội sâm kỳ, gia cam thảo cát cánh.

Thiệt ấm

Kinh mạch túc thiếu âm thận lạc lên cuống lưỡi, kinh mạch túc thái âm tỳ lan ra khắp chung quanh lưỡi kinh mạch thủ thiếu âm tâm thì ràng buộc lấy cuống lưỡi, nếu ba kinh mạch tổn thương, thì đàm rãi quến vào mà làm cho lưỡi không chuyển động được, đó là thiệt ấm, trị nên dùng độc sâm thang hoặc bát vật gia giảm, đàm ủng thì gia trúc lịch.

Lời dặn

Tâm tỳ thận huyết tì, không tự nhu nhuận kinh mạch, thường sinh thiệt ấm, cho nên thường sau khi đại bệnh sau khi thất huyết, sau khi ngộ hạ hay sinh chứng bệnh này, nhất thiết là tổn thương, nếu cho là hỏa mà dùng hàn tễ liệu trị thì chết.

Hậu sang

Cũng có khái thấu do hậu sang, các phương trị không hiệu, sau dùng cam đồm hoàn điều phục là khỏi.

Chế phương.

Dùng cam thảo ba đoạn chừng đúng hai lạng, tẩm mật lợn ba ngày, rồi trích khô tán mạt luyện với mật mà viên, mỗi tối đi nằm dùng mấy chục viên uống với nước trà.

Trùng khái

Chứng này ho đàm, mà hễ đói là đau bụng, mới trên mọc nốt lấm mấm trắng, đó là trùng gậm trong lá phổi mà sinh bệnh, trị nên dùng hành hạ cao gia ô mai tân lang cho được hạ trùng là khỏi. (phế trùng hình như con tằm).

Phương luận hợp tham

Khái thấu là chứng bệnh khó chữa, cho nên cổ nhân luận bàn rất nhiều, pho cẩm nang toàn tập có các lời bàn, để thêm rộng kê sau như sau này.

1. Khái thấu tất có sở nhân, phải tìm đến bệnh nhân mà liệu trị mới khỏi, nếu những dùng phế được liệu trị, thì tà không tán, khí không liễm, lại càng ho già.

2. Khái thấu mới phát, trị nên sơ tán, là vì phế khí ủng át mới thành bệnh, phải giải tán cho được sơ thông; còn như đàm nhân hỏa động thì trước hãy trị hỏa rồi sẽ trị đàm, hỏa dáng thì đàm cũng dáng; nhưng phải biết rằng: ho lâu mà mạch sác, hoặc bỗng đại vô lực, thì là phế hư, trị nên dùng ngũ vị khoản đông đan linh tử uyển, cho được liễm mà bổ, nếu mạch hoạt sác hữu lực, thì dù ho bao lâu chăng nữa, cũng còn là thực hỏa, vẫn phải thanh phế làm chủ, (thanh đàm hỏa).

Lời dặn

Phàm uống một vài hớp nước lã đỡ ho, hoặc sau khi uống rượu lại càng ho già, thì là nhiệt khái.

Dùng nhiệt tễ liệu trị, hoặc uống, rượu mà đỡ ho, thì là hàn khái.

Ho không có đàm, thì dùng phương lễ tân cam để nhuận phế, ho có đàm thì trước hãy trị đàm.

3 Khái thấu mà đàm khí xung nghịch, là bởi âm huyết bất túc, không thu liễm được hư hỏa, muốn tiêu đàm thì huyết càng hao, muốn hành khí thì âm càng hư, vậy tiêu đàm hành khí, đã không tráng bệnh, nữa phương chỉ đàm dược uống vào trong bụng, đàm kết tạm long, rồi lại sát, chứ không hóa tán hẳn được, thì dùng những bán hạ nam tinh trần bì chỉ xác, trả càng thêm tổn hay sao? muốn cho được hành khí dáng đàm, trước phải dùng phương tễ vị dương để sơ khí, rồi tiếp theo phương tễ thuần âm cho được tuấn bổ, vậy đàm cho có bổ chẳng nữa, âm dược vừa tới, âm huyết đã có thể hóa sinh, huyết sinh thì khí giở lại nguồn, khác nào con gái đã chịu về nhà chồng, tất lại thêm gây dựng công nghiệp, bấy giờ sẽ thiên gia đàm dược một hai vị, thì trộm cướp lại hoán lương thiện (1), mà bệnh khỏi lúc nào không biết, nhưng sự ăn uống cũng phải tiết độ lắm mới được, cho những là ăn uống đạm bạc (2), để bồi dưỡng chân nguyên mà thôi, nửa ngày về tối, cũng chớ nên ăn lắm, vì từ sáng đến trưa, khí hành dương phận hai mươi nhăm độ, ăn uống dễ tiêu, không hóa sinh đàm, thì không bệnh, từ trưa đến tối khi hành âm phận hai mươi nhăm độ, ăn uống khó tiêu, hay hóa sinh đàm mà gây bệnh, chả có thể nhà chùa chỉ ăn một bữa sớm ngọ, mà nhỡ quá ngọ thì không ăn nữa, đó cũng là một đạo dưỡng sinh rất đích đáng.

(Còn nữa) Phùng-sàng-Tĩnh

(1) Khi nghịch sinh hỏa, hỏa sinh đàm, cho nên bệnh đàm hỏa lại hóa giở lại làm nguyên khí, tức cũng như trộm cướp lại hóa làm lương dân.

(2) Đạm bạc là không ăn nhiều thịt cá, chỉ ăn cơm nhạt canh suông.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Một giấc mộng

Xuân thu anh ơi!

Người ở đời, ban ngày mắt trông thấy sự gì lạ, tai nghe được điều gì hay, trong lòng hưởng sự gì vui vẻ hoặc chịu sự gì phiền não xúc động đến tâm gan thì ban đêm thường thường hay mơ màng đến những sự ấy.

Này anh ạ; Anh ngồi chơi em kể cho mà nghe về giấc mộng của em đêm hôm qua khi em vừa đặt mình vào giường đi nghỉ, bỗng tự nhiên em trông thấy nàng Thanh-nguyệt ngồi ở bên em, cười cười nói nói thuật lại rõ ràng từ khi Thanh-nguyệt cùng em đan díu cho đến lúc em cùng nàng ly biệt chẳng sai một chút nào; em chẳng hay làm sao mà tấn kịch đã xảy ra với giấc mộng của em sao mà đúng thế, chẳng qua anh ơi! Lòng em ngày ngày hằng nhớ đến nàng, từ bước chân đi, hằng tưởng đến nàng, từ nhời nàng nói, những sự tưởng nhớ ấy đã in vào trí em rất sâu sắc rõ ràng cho nên em không hề quên đi được vậy, thật là cũng nhau trót đã nặng lời, dẫu rằng vật đổi sao rời chẳng quên.

Em xin thuật lại câu chuyện nàng nói để anh nghe.

Mình nhật cậu ơi! Cậu còn nhớ cái ngày mà cậu gặp em ở vườn hoa Xuân-cảnh không? cậu có còn nhớ cái ngày mà cũng ở vườn hoa ấy cậu trao cho em bức thư lần đầu không? Thế mà thấm thoắt đã vừa tròn 3 năm rồi đấy. Em con nhỏ khi ấy, đầu cậu đội khăn lượt xếp, mình mặc áo sa tây hoa, chân đi giầy gia định; Khi cậu đi tới cuối vườn hoa lại gặp em ở pho Bình-thiên lại, em trông thấy cậu mà em thẹn, cậu có biết vì sao em thẹn không? xin thưa rằng vì em lòng riêng trộm yêu thầm nhớ cậu tự trước nên bỗng tự nhiên gặp mà sinh ra thẹn đó thôi Em thẹn, em thẹn quá phát cúi mặt xuống mà không dám nhìn cậu, một đôi khi em liếc mắt nhìn cậu thì lại thấy cậu nhìn lại em không hề chớp mắt.

Sượng sùng giữ ý rụt rè.

Kẻ nhìn rõ mặt người e cúi đầu.

Cậu ơi! Từ lúc cậu đi khỏi, em trở về trong dạ bâng khuâng sinh ra trăm mối cảm tình nào yêu cậu, nhớ cậu, suốt năm canh tơ tưởng nằm canh nhớ, sáu khắc mơ màng sáu khắc mong, nghĩ xa rồi lại tưởng gần, chẳng hay em với cậu có chút tơ duyên gì chăng mà mới gặp gỡ đã bị giây ai tình buộc chặt như vậy. lúc bấy giờ em phân vân quá, chỉ mong cho chóng đến chiều mai sẽ ra vườn hoa để gặp cậu cho được thỏa lòng khát vọng ấy.

Người đâu gặp gỡ làm chi,

Trăm năm biết có duyên gì hay không.

Trời già thường hay xử khăm với khách si tình, chiều mai em ra vườn hoa sớm hơn lúc gặp cậu hôm nọ để đợi mà nhìn cậu, nhưng nào có được gặp cậu đâu, thật lúc bấy giờ em giận cậu quá. Nhưng em tự nghĩ giận mà làm chi, vì lòng em đã vậy biết bụng cậu làm sao, nên em đành phải nén cơn giận bảo mà đợi đến ngày kia vậy, sách hôm sau là ngày chủ nhật, em đoán có nhẽ cậu sẽ rỗi thì giờ mà đi chơi, chắc cũng đeo đẳng này giờ chẳng phụ em nữa. Quả thế, chiều hôm chủ nhật khi em đứng ở dưới bóng cây thông chợt trông thấy cậu tới, lòng em xiết bao mừng rỡ. Khi cậu đi gần em thì cậu trao cho em bức thư, thư ấy em còn nhớ cậu chỉ vẽ trên con bướm và cành hoa, dưới 2 cái dấu hỏi (?). Nhận được thư ấy, đêm em về trằn trọc suốt năm canh nghĩ về 2 cái dấu hỏi (?) của cậu mà đoán đi đoán lại, tìm nốt ý nọ nghĩa kia song em chỉ tóm lại là cậu hỏi em có hai câu. Một là cậu hỏi em đã có chồng chưa? Hai là có muốn cùng cậu vui chữ chung tình đó không? Chứ ngoài ra cũng chẳng còn có ý gì khác nữa, nên em đã giả nhời cậu là vẽ một chiếc hoa sen (1) mới nở cho vơ giữa bờ bị cơn gió tuôi quay về phía mặt giời mọc, được tia ánh sáng mặt giời chiếu xuống những giọt nước nhóng nhánh trên cánh hoa làm cho hoa thêm vẻ tươi, như người nhoẻn miệng cười vậy. Dưới em vẽ một cảnh vạn tuế có sợi chỉ hồng chưa buộc.

Từ lúc ấy mà đi em đã hiểu rõ cậu cũng em một gan một dạ nên tình tuyến ái của hai ta càng mặn càng nồng. Ai ngờ:

Ông tơ ghét bỏ chi nhau,

Chưa vui xum họp đã sầu chia phôi.

Vì thân phụ em vâng lệnh nhà nước phải đổi lên Lai-châu, niềm riêng canh cánh bên lòng, khiến em cùng cậu bấy nay đôi ngả, em vì muốn trọn chữ hiếu mà phải phụ chữ tình, biết trước rằng thế thì thà rằng chẳng đa mang vào chữ tình làm chi cho thêm nặng gánh.......

Tình cảnh em lúc bấy giờ thật là rắc rối, vì bởi cha còn mẹ mất, biết lấy ai hầu hạ cơm nước thuốc thang khi sớm tối, nghĩ vậy em đành phải liều mà đi theo cho trọn tình phụ tử, để vẹn chữ hiếu nhỏ là bổn phận của em vậy.

Sau trên này ma thiêng nước độc em vì cứ dần dần mình gầy sức yếu, thân thể một ngày một sa sút đi cho đến ngày trong mình em phát ra một cơn sốt rét rất nặng rồi hôm em về nơi suối, em xin chịu lỗi là bạc tình với cậu. Cậu xét tội em có đáng tha hay không xin cậu tự nghĩ....

Nói đến đây xoong xoong bên tiếng em giật mình tỉnh dậy.

Lương-Ngọc Bang-yên

1.) Về một chiếc hoa sen mới nở.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3006

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đã nhỏ ố, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất

Quyển I	223 trang, bán		0$60
» II	203	—	0 45
» III và IV	159	—	0 35
» V và VI	193	—	0 45
» VII và VIII	319	—	0 65

Phần thứ hai

Quyển I	213 trang, bán		0$48
» II và III	237		0 50
» IV, V và VI	275	—	0 60
» VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba: Quyển I II và III 251 trang, bán 0$55

Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười một quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Tự do diễn đàn

Thơ và văn thơ

Xã-hội ngày nay đương xuất bản nhiều thơ ca, ta lại bàn thơ với xã-hội, truyện tuy có hợp thời nhưng cũng không lấy gì làm thú.

Thơ cái nghĩa hẹp chỉ về thơ ca, có âm-điệu có niêm-luật được một số có học người biết làm, biết thưởng, nay tôi muốn nói đây là thơ ở cái nghĩa rộng của nó từ đứa bé biết tập tễnh đi đến cụ già đầu bạc, từ kẻ chữ nhất không thông, chữ A không rõ, đến những bậc học thức quá nhân, có tài văn-chương thao thao bất tuyệt không có một ai không có cái «cảo thơm», mà cái «cảo thơm» ấy cũng theo với tuổi người, cùng theo với công phu luyện tập mỗi ngày thêm nở-nang phát đạt mãi. Đứa trẻ thích cái to đẹp, cái to đẹp đó tức là «thơ» thích hợp với bộ óc non của đứa trẻ, bà chủ nhà mà để đặc bày biện trong xà-lông cho nên cho lịch sự trang hoàng; nhà của đó tức là «thơ» của con mắt tinh của bà chủ nhà ngăn nắp, nhà trước tác muốn dùng những câu văn hùng kính để chở những tư tưởng cao xa, những câu văn hùng hồn đó tức là «thơ» để tô điểm cái tài lỗi lạc của trước tác. Núi cao, rừng rậm, quả ngọt, hoa thơm, trăng thanh, kể cả cũng là thơ của trời đất. Các nhà bác học, cao tài anh hùng, hào kiệt, công nghiệp hiển hách muôn đời, xô non lấp bể, xoay xở thời thế, ấy là thơ của xã-hội nhân quần đó... Ta ngồi bờ suối, ngắm làn nước trong nghe tiếng gió thổi, thân thể được nhẹ nhàng, tinh thần được khoảng khoái ấy là cũng muốn cho toại cái lòng thơ của ta đó. Cái gì ta có thể gọi được là thơ là những cái tinh vi, xinh lạ, không có một chút trần tục bám vào. Cái gì làm cảm kích ta, xúc đến tâm can, động đến tai mắt, hoặc làm cho ta thương xót, hoặc làm cho ta vui buồn, hoặc làm cho ta phấn khởi, hoặc làm cho ta mạnh mẽ hoặc làm cho ta xiêu thần, có thể gọi là thơ được cả.

Ta thấy nhiều văn của các nhà kiệt tác Á Âu, không phải là thơ ca mà cần có âm-điệu niêm-luật, nhưng đọc lên cũng hoạt, cũng chạy như chuông rung đàn gảy rồi rào những thi vị cho ta thấm xương biết chừng nào. Ta đọc bài hịch của Hưng-đạo-Vương hồn thơ lại lồng giọng thơ giống giả làm phấn chấn tinh thần dục lòng ái-quốc có khác gì bài quốc ca của nước Pháp. Tư tưởng bài hịch kia, ta không phải ta chỉ muốn nói cái «vị thơ» trong bài hịch ấy. Tư tưởng có, nhưng văn-chương tầm thường dễ đã cảm hóa được người ru, dễ khiến được người liều thân-mạnh nghĩ đến quốc-gia khuynh biến ru? Những văn-sĩ trứ danh suốt một đời không bao giờ làm một bài thơ, không bao giờ luyện chữ, không bao giờ chịu để niêm luật bó buộc, chỉ lập luận bằng văn xuôi, thế mà văn-chương vẫn có cái thi-vị tự-nhiên, đọc cũng êm ái, cũng véo von, dễ gì đã dễ, ấy là cao văn-sĩ suốt đời ấn làm thơ mà tự mình không biết. Người có ý làm thơ, khổ tâm nặn chữ, thơ cũng không mấy khi thoát tục, người không có ý điêu luyện câu văn, đẽo gọt lời nói mà văn vẫn có vị thơ, cái thơ đó đọc mới có hứng thú vô cùng. Những văn ấy ta cho là văn-thơ, văn mà có vị thơ vậy.

Thơ ca cũng là vật đáng quí. Những thơ ca xuất bản gần đây, niêm luật, cung điệu không phải là sai lạc, nhưng tuy gọi là thơ vị tất bài nào cũng có cái thi-vị đáng để truyền tụng.

Ta có nên tập làm thơ không?

Tôi vốn không phải là một nhà giáo sư nhân có việc phải vào trường ngẫu nhiên xem trong quyển quốc-văn-giáo-khoa-thư thấy bài tả cái tình cảnh lính thú đời xưa:

Ngang lưng thì thắt bao vàng,
Đầu đội nón dấu vai mang súng dài.
Một tay thì cắp hỏa mai,
Một tay cắp giáo, quan sai xuống thuyền
Thùng thùng trống đánh ngũ liên,
Bước chân xuống thuyền nước mắt như mưa.

...

Ba năm trấn-thủ Lưu-đồn,
Ngày thì canh điếm tối dồn việc quan.
Chém tre, đẵn gỗ trên ngàn,
Hữu thân hữu khổ phàn nàn cùng ai
Miếng ăn măng trúc măng mai.
Những dang cùng nứa lấy ai bạn cùng,
Nước giếng trong, con cá nó vẫy vùng.

Bài ca-rao này chỉ có mấy câu, văn-chương bình dị, không biết trước giả là ai, chứa chan biết bao nhiêu là thi-vị, khiến người đọc phải não nùng cho tình cảnh lính thú đời xưa. Tôi chỉ kể một bài này là đủ, chẳng cần phải viết những bài dục lòng người yêu nước, yêu nhà, biết yên phận, dạy cách xử thế tiếp vật, học đạo làm người, đã sao lục ở trong mục văn uyển nhiều rồi.

Người ta biết yêu thơ, vô luận là thơ ca hay là văn-thơ (văn xuôi mà có thi-vị) mới có thể sinh văn nghệ, mới hưởng được hết cái thú trong khi làm văn đọc sách. Văn nước nào cũng vậy, văn có tư tưởng mà không có cái thi vị ở lời phô diễn chưa đủ gọi là văn hoàn toàn. Nói riêng về thơ ca, nước Pháp với nước ta, nước nào có thơ ca nhiều hơn? chẳng cần phải trả lời ai cũng đã biết. Thơ ca không làm suy đồi được nước Pháp sao lại làm hại được nước ta mà nỡ khép nó vào cái án: «từ chương hủ bại», mà khinh khi.

Ca rao, tục-ngữ, thơ ca là những lối văn các nhà Hán-học ta sở trường có cái công rất lớn giúp tiếng «mẹ đẻ» mãi đến ngày nay, lại để cho ta trong khi nhàn hứng được di dưỡng tính tình, chớ nên đổ oan cho nó làm yếu hèn nước.

Ngũ-kinh, tứ thư, chư sử, văn biết toàn là sách vở của người Tàu, dạy ta trung hiếu, nhân, nghĩa, lễ trí tín, tăng được tri thức cho ta, rộng được học vấn cho ta, sao lại nhất đán phế đi, buộc cho nó cái tội là «nhược quốc» hay là «vong quốc»!

Thơ ca và các sách cũ của cụ ta xưa vẫn học, cái gì cũng có ích cho nước ta. Nước Pháp sản xuất mỗi ngày biết bao nhiêu sách mà cũng còn phiên dịch sách Tàu ra tiếng nước mình, huống chi là nước ta đương cái lúc toàn sách ra! Cái hại chỉ ở sự tầm chương trích cú, khởi nhét điển cố, để ăn thua bằng khoa cử vậy.

Nói cho phải, thơ không phải là vật đáng bỏ. Nó chỉ có ích mà vô hại, cần phải vun xới cho nó.

Phần nhiều những người thâm hán học, thơ và văn thơ (văn xuôi có giọng thơ) thường viết sống sót trôi chảy hơn người chỉ thuần có tây học. Muốn cho quốc văn được xuất sắc, phải biết ít nhiều chữ Hán, cái lẽ đó nhiều ông đã bàn. Có người lo rằng: ta vì kế mưu sinh mà học chữ Pháp, chữ Pháp học nhiều mãi, ra, chữ Hán có ngày sẽ mai một đi. Lo quá đó mà thôi. Những người chỉ nghĩ đến cơm áo mà học chữ Pháp, không phải là người biết học chữ Pháp, không cần phải luận đến. Người nào còn yêu quốc-văn, còn viết thơ cho cha mẹ bằng quốc-ngữ, còn muốn cho tiếng nước mình có cái hồn thơ lại láng cái thi vị mặn mà, còn ham học chữ Hán, Chữ Hán được việc cho quốc văn ta, ta mỗi ngày phải mượn đến chữ Hán nhiều mới đủ phô diễn tư tưởng ta, ta dám chắc rằng chữ Hán sẽ sống với chữ quốc ngữ ta ở trên cái đất Việt-Nam này vậy. Nước ta cũng biết trọng quốc-văn, cũng biết tôn chữ Hán.

Viết quốc-văn, ai cũng biết rằng phải cần đến chữ quốc ngữ. Nhân dịp bài này tôi dám hỏi các bạn sao mình chữ quốc-ngữ có từ bao giờ? Các cố sang nước ta muốn truyền giáo cho nước ta — (đó là ý tốt của đạo Thiên-chúa —) hợp sức nhau ra sáng chế chữ quốc-ngữ dạng dễ sự truyền giáo. Thực là hạnh-phúc cho nước ta, vì sự truyền giáo ấy mà ta có chữ quốc-ngữ thông dụng toàn quốc. Ta rất cảm ơn các cố, nên lập tượng đồng để ghi nhớ công các cố.

Nhưng chữ quốc ngữ có phải là mới có từ khi các cố đạo sang, được mấy thế kỷ nay chăng? Cái chữ quốc ngữ mà ta viết ngày nay — cái chữ quốc-ngữ rất tiện lợi chỉ có hơn hai mươi chữ cái này quyết nhiên là tự các cố lập ra, nhưng trước cái khi ấy ta đã có thứ chữ gì cũng gọi là quốc ngữ mà tự tay người nước ta lập ra không? Tôi rất lấy làm hồ nghi, một nước có từ 4000 năm, có tiếng là văn hiến, bắc có thể địch được Tàu, nam có thể chiếm được Chiêm-thành Chân-lạp, mở rộng bờ cõi, có chúa thánh tôi hiền, có cao nhân, tài tử mà chỉ có chữ quốc ngữ trong vòng mấy thế kỷ gần đây, — Nước có, văn-tự tất nhiên phải có.

Người Lào, người Cao-mên, Dân-thổ, bọn hàng xóm ta, văn minh kém ta mà còn có chữ quốc-ngữ, huống chi là nước ta ru? Tôi thiển nghĩ trước kia ta cũng có một thứ quốc-ngữ riêng, nhưng từ khi Tàu sang đô hộ ta, ta làm quan với Tàu, ta làm nô-lệ Tàu, ta lại tham thanh chuộng lạ, ruồng bỏ quốc ngữ ta, dùng ngay chữ Hán, lại nhận liều chữ Hán là «chữ ta». Nước Tàu thôn tính nước ta, chữ tàu lại thôn tính luôn chữ ta vậy. Lấy lý mà xét, nước ta có khi đã qua cái thời đại có chữ quốc-ngữ rồi. Lý luận vẫn là lý luận, chỉ tiếc rằng không có cái chứng cớ gì sai thực, không có sách vở gì khảo sát, chỉ lấy tư tưởng riêng mà bàn phiếm mấy lời, đừng bút đánh cái dấu hỏi (?) để làm vấn đề khuyến nghị.

Trần-ái-Hòa

VĂN UYỂN

Kiếm hồ hoài cổ

Riêng một giời nam bức hoạn đồ
Lê triều khai sáng trải bao thu
Qua chùa thăm viếng vừa ai ấy dịp
Tiện gót tiêu diêu ngắm bóng cầu
Sực nhớ rùa ngoi theo khói nước
Nào ngờ gươm tếch thẳng tận câu
Bao nhiêu gió thảm cùng mây hận
Một trận mưa xuân tưới sạch làu.

Ng.-hồng-Hy (Kiến-an)

Xuân dạ lữ hoài

Đêm xuân thơ thẩn suốt canh thâu
Nhớ bạn nhớ nhà dạ chạnh đau
Gối tử thần hồn lòng đoái tưởng
Quê người giếng gió thú tiêu dao
Trông vào đỉnh Ngự mây đen nghịt
Ngó lại non Hồng tuyết trắng phau
Bốn bề sương đàn là chỉ cả
Tình kia cảnh nọ há đeo sầu.

Tiễn biệt

Một bước đưa nhau một gánh tình
Đố ai dứt đặng mối tơ mành
Mây đen buổi tối dòng sông Hãn
Cây bốc trời xuân núi Ngự-bình
Thấp thoáng mảnh gương soi trước mặt
Mơ màng hồn bướm đậu trên cành
Còn non còn nước còn nhân ngãi
Còn lúc tao phùng tới đế-thành.

Hồng-vân Phụng-minh

Nhớ tri-âm

Nhớ ai ra ngẩn vào ngơ,
Ngày qua tháng lại bao giờ cùng nhau?
Đêm ngày luống những âu sầu,
Giang tìa độc-địa cơ-sầu lắm thay!
Nước đời thật lắm nỗi chua cay,
Khiến cho ai chịu đắng cay nhiều điều;
Suốt ngày tưởng nhớ người yêu,
Nằm ăn bề ái trăm chiều, ai ơi!
Đau lòng thay lúc chia phôi,
Buồn sao hết đứng lại ngồi khôn khuây
Kể từ xa cách đến nay, [ăn.
Đêm đêm biếng ngủ ngày ngày biếng
Phòng không chếch gối đơn chăn,
Ước gì xum-họp huệ-lan một nhà;
Ngoài hiên xao xác tiếng gà. [tình.
Song-the chiếc bóng nghĩ mà buồn
Đêm khuya sùi cảm sinh tình,
Tình kia cảnh nọ sọt mình hay sao?
Tâm can chua xót nhường bao,
Hết than lại khóc những nào ai hay?
Người đời há phải cỏ cây,
Không cay, không đắng, không ngây vì tình!

Trương-Ngọc T. H. K (Bắc-ninh)

GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta, Hanoi

AUTOS. MOTOS. VELOS. POUSSES

Lucifer

Automolo

Monet Goyon

Dollar

Hiệu xe đã tốt, mà giá lại hạ.

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème «Vernisian» để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng cũng đỡ ngấm lâu dạ cứng bóng và mềm, láng không hay rập.



NGUYỄN-TIẾN-HÂN
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses, Hanoi

Hạ giá. — ... catalogue ...

THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT

rất linh-nghiệm, rất có tiếng

Phải mua thứ hiệu con Bươm-Bướm mới là thứ thiệt.



Mỗi trong ve thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

Thứ bột mỗi gói 0$10 — Thứ hoàn mỗ ve 0$10

Tiệm cái:

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon

Có gởi bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam

Số 142

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Loài yêu-quái đứng ở trên mây trông xuống, tấm-tắc khen-ngợi mà rằng:

— Quí báu thay! Lão hòa thượng mặt trắng ngồi trên mình ngựa kia chính là *Đường Tam tạng*, nhưng chẳng hay cớ sao lại có ba gã hòa-thượng mặt mũi dữ-tợn kia đứng hộ-vệ ở xung quanh. Mà anh nào cũng xắn áo khoanh tay, cầm đồ binh-khí, hình như chực đánh nhau với ai vậy. Trong bọn này không biết có anh nào tinh mắt mà nhận được ta chăng. Cứ như tình hình này thì ta khó lòng ăn thịt *Đường Tam-tạng* cho được.

Loài yêu-quái ngẫm-nghĩ hồi lâu, lòng lại hỏi lòng mà nói một mình rằng:

— Nếu ta dùng sức, khó lòng đã bắt nổi, chi bằng ta lại lợi dụng cái lòng từ-thiện của hắn thì may ra mới lừa bắt được lão này.

Loài yêu quái tự trên mây bước xuống chỗ sườn núi, dùng phép biến hình thành một đứa trẻ lên bảy tuổi, mình mẩy trần truồng, đang bị trói chặt tay chân, treo ở trên ngọn cây. Đứa trẻ kêu gào khóc-lóc để gọi người cứu.

Lại nói chuyện *Tôn-hành-giả* ngẩng đầu trông lên, thấy đám hồng-vân tan hết, hỏa-khí cũng không, liền bảo *Tam tạng* giục ngựa tiến bước.

Tam-tạng nói:

— Ngươi nói loài yêu quái đã đến, cớ sao lại giục ta đi?

Tôn-hành-giả nói:

— Vừa rồi tôi trông thấy có đám hồng-vân tự dưới đất bốc lên trên cao, kết thành một đoàn hỏa-khí, cho nên biết có loài yêu-quái. Nay đám hồng-vân ấy đã tan hết rồi, chắc là loài yêu quái nào ngẫu-nhiên đi qua đây, không định lòng hại ai vậy. Bây giờ chúng ta cứ việc đi.

Chư bát giới cười mà bảo rằng:

— Lại còn có loài yêu quái nào đi qua đây nữa.

Tôn hành-giả nói:

— Nhà ngươi chưa hiểu, để ta nói cho mà nghe. Có khi một loài yêu quái ở chốn sơn-động nào đặt tiệc mời khách, tất nhiên các loài yêu-quái khác tại các nơi kéo đến dự tiệc, cho nên không định lòng hại người vậy. Như thế thì có loài yêu-quái đi qua chớ sao!

Tam-tạng nghe nói, nửa tin nửa ngờ, cứ việc giục ngựa tiến bước.

Trong khi đang đi, bỗng nghe tiếng trẻ con kêu khóc. *Tam-tạng* kinh ngạc mà bảo rằng:

— Các đồ-đệ ơi! Sao trong chỗ rừng xanh núi đỏ này lại có tiếng người kêu-khóc như thế?

Tôn hành-giả nói:

— Không phải việc mình, xin sư-phụ chớ can-thiệp đến. Ta hãy mau mau tiến bước.

Đi được một quãng, vẫn nghe văng-vẳng có tiếng kêu khóc. *Tam-tạng* lại nói:

— Đồ-đệ ơi! Chắc là người nào bị nạn mà kêu khóc, ta nên làm phúc, cứu cho người ta mới phải.

Tôn-hành giả nói:

— Dám bẩm sư-phụ! Ngày nay xin sư-phụ hãy gác cái lòng từ-bi ấy đi. Chỗ này lành ít dữ nhiều, sư-phụ chớ nên nhẹ dạ nghe người mới được.

Tam tạng lại gia roi giục ngựa tiến bước. *Tôn-hành-giả* nghĩ thầm: Loài yêu-quái kia không biết nó giả cách kêu khóc ở đâu, chi-bằng ta hóa phép làm cho hai bên không nghe thấy nhau nữa.

Bấy giờ *Tôn hành giả* để cho *Tam-tạng* đi trước, rồi dùng phép «*Di sơn*», cầm cái gậy sắt trỏ về phía sau một cái, thành ra mấy thầy trò *Tam-tạng* đã đi cách xa cái ngọn núi ấy nhiều lắm, không nghe tiếng trẻ con kêu khóc nữa.

Tôn-hành-giả lại dảo bước đi theo *Tam-tạng*. Loài yêu-quái biến hình làm đứa trẻ ở chỗ sườn núi, kêu khóc hồi lâu không thấy ai đến cứu, mới nghĩ thầm rằng: rõ-ràng ta trông thấy *Tam tạng* đi qua, chỉ cách đây có mấy dặm, cớ sao mãi không thấy hắn đến cứu, hay là hắn đi đã xa rồi.

Loài yêu quái lại cởi dây tự xuống, rồi nhảy lên trên mây đứng nhìn. *Tôn-hành giả* ngẩng đầu trông lên, vội-vàng ôm lấy *Tam tạng* tự trên mình ngựa kéo xuống dưới đất, và gọi *Sa tăng* cùng *Chư-bát-giới* mà bảo rằng:

— Các người phải cẩn-thận! Loài yêu-quái lại đến kia!

Sa tăng cùng *Chư-bát-giới* nghe nói, đều giơ cái bảo-trượng và cái vồ cào lên để xúm-xít đứng xung quanh mà gìn giữ hộ-vệ cho *Tam-tạng*. Loài yêu-quái đứng ở trên mây thấy vậy, lại tấm-tắc ngợi khen mà bảo rằng:

— Trong bọn hòa-thượng kia có kẻ tinh mắt biết ta, tất ta phải trừ kẻ ấy trước mới có thể bắt được *Tam-tạng*.

Loài yêu-quái tự trên mây bước xuống, lại đi đón đầu, rồi hóa làm đứa trẻ bị treo ở trên ngọn cây. Lần này chỉ cách *Tam tạng* độ nửa dặm đường mà thôi. *Tôn-hành-giả* ngẩng trông, thấy hồng-vân tan hết, lại giục *Tam-tạng* lên ngựa đi.

Tam-tạng nói:

— Ngươi nói loài yêu-quái đã đến, cớ sao lại giục ta đi.

Tôn-hành-giả nói:

— Đó là loài yêu quái đi qua đây mà thôi, cho nên không dám trêu vào bọn ta.

Tam tạng nổi giận mà rằng:

— Con *Thạch-hầu* này ôm-ờ quá lắm. Trong khi ta lo có loài yêu-quái thì hắn nói là vô-sự; nay đang bình-yên vô-sự thì hắn lại dọa ta, thỉnh-thoảng lại ôm-xốc ta tự trên mình ngựa mà kéo xuống đất. Bây giờ lại nói là loài yêu-quái đi qua đây, ấy may mà ta không vấp ngã bị thương, giả-sử vấp ngã bị thương thì làm thế nào.

Tôn-hành-giả nói:

— Sư-phụ chớ giận! Giả-sử vấp ngã bị thương, còn có thể chữa được, chứ nếu bị loài yêu-quái bắt đem đi mất thì còn biết tìm đâu.

Tam tạng hầm hầm nổi giận, toan đọc câu thần-chú để làm cho *Tôn-hành giả* phải đau đầu nhức óc. *Sa-tăng* phải cố khuyên can, *Tam-tạng* mới lại lên ngựa đi, ngồi chưa được vững thì lại nghe có tiếng văng-vẳng gọi:

— Xin sư-phụ cứu tôi với!

Tam tạng ngẩng đầu trông lên thì thấy có một đứa trẻ mình mẩy trần-truồng, bị treo ở trên cành cây. *Tam tạng* dừng cương ngựa mà mắng *Tôn-hành-giả* rằng:

— Con *Thạch hầu* kia thật là lười-biếng! Ta vẫn nghe văng vẳng có tiếng người kêu khóc, mà bảo hắn thế nào, hắn cũng cứ cãi là loài yêu-quái. Bây giờ hãy mở mắt nhìn xem, có quả-nhiên là một người treo tại trên cành cây đó không?

Tôn-hành-giả thấy *Tam-tạng* có ý cáu giận, vậy nên không dám nói nữa, để mặc cho *Tam-tạng* đi đến gốc cây. *Tam tạng* giơ roi trỏ đứa trẻ con mà hỏi rằng:

— Ngươi là con cái nhà ai? Tại sao lại bị treo ở đây? Ngươi nói thật, rồi ta sẽ cứu.

Loài yêu-quái (tức là đứa trẻ con bị treo) nghe lời *Tam-tạng* hỏi, ứa hai hàng nước mắt khóc mà thưa rằng:

— Dám bẩm sư-phụ! Ở về phía tây ngọn núi này có một giải ngòi nước, tên gọi «*Cổ tùng-gian*». Bên ngòi có một cái làng nhỏ, tức là làng chúng tôi đó...

(Còn nữa).



NÊN MUA ĐỒNG HỒ
THẬT TỐT
CHẾ TẠO Ở BÊN TÂY
LIP
Bảo hành 3 năm
Giá bán 13$00
Bán tại nhà CHABOT Hanoi
Ở xa hàng gửi theo cách lĩnh hóa qua ngân

Furan **HẠ GIÁ!!! HẠ GIÁ!!!** Perveuche

đến 30% kể từ ngày 1er JUIN cho đến 1er JUILLET

Chớham giá mua một cái xe-đạp rẻ quá, vì chắc là xe hạng xấu. Nhưng một cái xe hiệu thượng-hạng thì lại đắt quá, vì chỉ một cái tên hiệu đã đắt hơn cái xe-đạp rồi (Peugeot từ 72$ đến 78$. Terrot từ 6.$ đến 75 , Alcyon từ 66$ đến 72$, Diamant từ 64$ đến 70$.) Vậy nên mua một cái xe Furan là xe hiệu thượng-hạng, và là hiệu cũ nhất (năm 1888) và bán theo giá đại quảng cáo hàng, thì là một cái xe đạp hiệu thượng hạng bán rẻ nhất Đông-dương (Furan touriste chỉ có 30$ và S. A. F. grand luxe 46$).

XE ĐẠP PERVENCHE	Men đen, đỏ và xanh, jantes demi-nickel, guidon kiểu Anh, pompe, sacoche, timbre, carter, đèn-bảo 1 năm, có 1 frein 33$00, có 2 freins 34$00, kiểu Anh 36$00. Vàng 2 freins 33$00. Jaune demi-course.	30$00
XE ĐẠP FURAN	Đen, đỏ, xanh 1 frein 36$00. Vàng demi-course.	33 00
	Đen, đỏ, xanh 2 freins 37$00. Vàng 2 freins.	36 00
	Đen, đỏ, xanh kiểu Anh, yên kiểu nặng	39.00
XE ĐẠP S. A. F. và FURAN	Đen, xanh, đại lịch-sự, 2 freins yên kiểu nặng, pédales caoutchouc, carter đại lịch-sự.	41.00
	Đại lịch-sự kiểu Anh	46 00

Lời dặn. — Ai mua một cái xe PERVENCHE hay một cái xe FURAN giả tiền ngay, hoặc lĩnh-hóa qua ngân thì được tặng không 1 cái đèn thắp dầu giá 1$00 và mua một cái xe S. A. F. thì được tặng không một cái đèn đất đẹp đáng giá 3$50. Chỉ tặng đến ngày 1er Juillet 1927, là ngày mãn cuộc bán đại quảng-cáo.

Lời dặn quan-trọng. — Cho được hài lòng các quí-khách, nên bản-hiệu lại thêm hẹn bán hạ giá cho đến ngày 1er Juillet. Sau ngày 1er Juillet 1927, xe Pervenche sẽ bán theo giá thường là 42$00, xe Furan 45$00, xe S. A. F 54$00. Nên nhân dịp giá hạ về cuộc đại quảng-cáo mà mua ngay.

Còn bán chiếu hàng hạ giá trong một tháng nữa. Quí khách nên nhân giá hạ này mà mua kẻo hoài.

Monsieur DEBIOLLE, 116, Avenue Grand Bouddha, Hanoi.

茶心蓮牌薩菩

中國茶王出世

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

Chè hiệu Bồ-tát, hương nhị thật thơm, xin mời Quí-khách, thử xơi qua mới biết sự thực.



Vinh-Mậu hiệu

ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25
ở Nam-định, phố Khách, số 144

Cải-lương Hí-viện

RẠP RẤT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ tư 8 Juin 1927

TÁI SINH DUYÊN.
(Hồi thứ II)

Tối thứ năm 9 Juin 1927

TÁI SINH DUYÊN
(Hồi thứ III)

Soạn giả : Nguyễn-đình-Nghị
Hồi này mới soạn xong, diễn lần thứ nhất.

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh suyễn, hen hoa thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc vấn thành điếu, thuốc ... là đã hơi công ... đúng điều ... mà ... rất

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hàng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đỏ bột trong một cái đĩa hoặc trên một mảnh ... mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì tức thì đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái hộp ... thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thuốc ...



Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nếu mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi.	66.00
Hạng đi đường xa.	54.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » [illegible]

3086

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

記 **YỤ-KÝ** 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhẫn-kính, đồ sứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá ... tính rất hạ

Giá ... nói cả ...

Lại mới sang !

Giường Hongkong bằng sắt có vọng đồng Giường Hongkong toàn bằng đồng cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung trạm lối mới.

Gương soi chạm cạnh có thủ le đèn thuốc tây.

Hiệu Trịnh-Xuân-Nghĩa
Số bảy, phố hàng Gai, Hanoi

Trịnh-hữu-Thăng, hành tẩu, ông Phạm-đình-Long, hành-tẩu, ông Đặng văn-Oánh, hành-tẩu, ông Nguyễn-v-Hiệu, hành tẩu, ông Trần-đình Diệu, thừa phái, ông Tôn-thất-Đề, phán sự tòa sứ, ông Nguyễn-nhơn-Từ, tự vụ, ông Bùi-hữu-Cự, cửu phẩm, ông Võ-đăng-Bồn, lĩnh binh, ông Phạm-Loan kinh lịch, ông Nguyễn-văn-Căng, ông Lê Du thông phán, ông Trương-quang-Quán, kinh lịch, ông Võ-đức Dương, hậu bổ, ông Lê-huy-sán, bát phẩm, ông Trần-thúc-Kiêm, cửu phẩm, ông Hoàng-như-Niệm, thừa phái, ông Kiều-xuân-Quế.

cửu phẩm, ông Lê xuân-Mai, tri phủ Đức-thọ, ông Hà-viết Hồ, cửu phẩm, ông Đinh-văn-Phong, lại mục ông Ng-Bính cửu phẩm, ông Ng-đình Mai học sanh, ông Ng-xuân-Thưởng, ông Ng-hiệt-Chi, giáo học, ông Cao-xuân-Huy, giáo viên, ông Hoàng Da, ông Lê-Thước giáo viên, ông Lê văn-Thủy thông lại, ông Ng-khắc Quan, thông lại, ông Trần-mộng-Tường thông lại, ông Đặng Dư, y sỹ, ông Ng-đình-Phép, y-sỹ, ông Trần-trọng-Phước y-sỹ, ông Phan-v-Lang, tri huyện, ông Ng-hoài-Hối, tham tá Lãnh chánh, ông Võ gia Du chủ giấy thép, ông Cáp-Vinh, cựu phó lý, ông Cáp-Phả, hương-bản, ông Lê-Phong, hương mục, ông Hoàng-Lôi, cựu hào mục, ông Hoàng-Chân, ông Ng-Minh, ông Trần-Tiêm, ông-Ng-v-Trinh tham tri, toản tu quốc sử quán, ông Ng-xuân-Vịnh thừa phái, ông Trần-v-Lý, tri huyện Di-xuyên, ông Ung-Ú, tri phủ, ông Phan-ngọc-Luật lại mục, ông Đỗ Đoàn, bang tá, ông Tống-viết-Thái, tu soạn ông Ng-Khánh, bát phẩm, ông Ng-Nhượng, bát phẩm, ông Mai-Thúy, ông Hồ sang-Thảy, ông Hoàng-Yến, tri huyện, ông Ng-sao-Tiến tham tá Nội các, ông Hồ đắc-Ưng, hương lễ tự thiên khanh, ông Hoàng-nguyên-Thái, thị-độc học sỹ, ông Mai-điền thừa chỉ, ông Phan-xuân-Hiền, trước tác, ông Hoàng-bá-Đàm, biên tu, ông Hoàng hữu Đàn, Khâm bộ, ông Phạm Tường, thông sự, ông Bùi-huy-Kiêm, thừa phái, ông Ng-văn Quang bang tá, ông Ng-khoa-Xứ trợ-dịch, ông Đinh-toàn-Tường, tư vụ, ông Hoàng-gia-Mô, tri huyện, ông Trần-văn-So, trạm mục, ông Ng-quang-Khuê bát phẩm, ông Ng-Tác, ông Ng Cử, ông Ng v Mạch, ông Lê nguyên Võ, thừa phái, ông Ng đại Đồng, thừa phái, ông Ng xuân Quang, lại mục, ông Trần như Thăng, thông lại, ông Hoàng tự Đề thông lại, ông Ng trọng Tịnh, viên ngoại, ông Phan Đồng, chủ sự, ông Ng đình Nẫm, hành tẩu, ông Tôn thất Trai, tạm phái, ông Đặng công Tuyết, hành tẩu, ông Phan triệu Khanh, hành tẩu, ông Trương quang Nghi, hành tẩu, ông Tôn thất Mân, hành tẩu, ông

Việc Nam-kỳ

SADEC

Hãy minh. — Ngày 10 mai 1927 lúc 5 giờ rưỡi sáng tại làng Tân-phú đông nơi Rạch rắng (Sade) có xảy ra một vụ thắt họng vì sầu đồng bạc duyên cớ như vầy.

Số là có tên bảy Hạt làm nghề hạ bạc ở làng Tân-phú-đông tánh tình hòa thuận, vợ chồng thường lo làm ăn, mà thế trong nhà cũng không dư, xuôi có việc gì mà không có bạc, thấy con nó là thị Sáu có chút đỉnh tiền dư, nên có mượn của con nó là thị Sáu hết 6 đồng đã lâu ngày rồi không thể trả lại đặng, con đòi hoài nói cũng lo trả lại, song vì việc nghèo thiếu mà phải chịu, đến chiều ngày 18 mai con nó cũng đòi, mà nói không có mà trả, chỉ vì cha con có nói rằng thị Sáu đòi lôi thôi, không dè thị Sáu cố ý, đêm đó ban đêm cha nó là tên Hạt, đi chài còn có một mình nó ở nhà, đến khuya lại lấy giây thắt họng, đến 5 giờ ngoài cha nó đi chài về mới hay liền trì hô lên lối xóm tựa lại, rồi đi báo với làng khi Hương-quản và lục bộ đến nơi thì có nhiều người thấy quả vậy, liền đó chở qua nhà thương cho quan lương-y khám nghiệm rồi cho chôn.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau-đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3061

館書民新

Sách phát thưởng

GIẢM GIÁ 20%

Các hội học, các trường tư mua những sách của bản-quán đã xuất-bản, để phát thưởng cho học-trò, bản-quán vui lòng giảm giá 20%, như bán buôn vậy. Các trường công, không theo được lệ này, vì ngân-phiếu nhà nước phải đợi lâu lắm.

40 BÀI QUỐC-SỬ	0$40
LUẬN QUỐC-VĂN	0,20
SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC TOÀN-THƯ	0,40
POUR NOS JEUNES ÉCOLIERS (Lectures françaises — C. M. et C. E. — adopté)	0,50
TẬP BÀI THI Sơ-Học Yếu-Lược	0,35
RÉSUMÉS DE LEÇONS DE CHOSES, (Cours Moyen)	0,25
PROBLÈMES des Certificat d'études	0,50
LÊN BẢY	0,12
200 BÀI TÍNH-ĐỐ	0,30
300 BÀI TÍNH-ĐỐ	0,30
VĂN-QUỐC-NGỮ TÂN-DÂN	0,05
QUỐC-VĂN ĐỌC-BẢN	0,40
CHOIX DE DICTÉES (C. E.)	0,35
DICTÉES des Certificat d'études	0,40

TÂN-DÂN THƯ-QUÁN, 29, PHỐ HÀNG BÔNG ĐỆM, HANOI KÍNH-CÁO.

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »



Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho ấm mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp).

Trẻ con : Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi** *có bán thuốc này mà thôi.*

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotormine

Giá 1$30 một hộp

子獅泰金號正
茶名

KAM-TAI

Marchand de thé de Chine

Bản-hiệu mới có các thứ chè Chính-sơn và đầu-xuân mới sang như sau này : Chè Kim-thái, chè Công-thái, chè Lâm-mậu, chè Như-ý, chè Tam-hỷ, chè Ngũ-phúc, chè Long-thái, chè Thiên-thái, chè Tam-nguyên, chè Minh-thái, chè Kim-mậu, chè Tân-thái, và chè Tô-huỳnh hoa nhài, vân vân, giá bán phải chăng, hàng nào tiền ấy để các ngài mua khỏi phải mặc cả. Khi tiết-quý mua nên nhận kỹ hiệu con Sư-tử ấy là thực chè của bản-hiệu tự chế, và các ngài mua bất-luận ít nhiều chúng tôi xin hoan-nghênh vừa ý.

KIM-THÁI
N° 3, Rue des Cantonnais
HANOI



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, SARRISTEC & Cie

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường



BỊNH ĐAU MÁU — MÒN MỎI YẾU MỆT HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MỎI GÂN CỐT

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất gan dạ, không muốn làm chi hết. Có làm chuyện vì thì cáng náng coi khó. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên, lăn lộn hay có chiêm bao thấy đều quái gở. Trí thấp lộn xộn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hệ hoài, tưởng đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy chớ không hệ chi, vì là trong mình mệt mỏi xốn xan yếu nhiệc, nếu nhớ uống thuốc ngọt

L'ÉLIXIR ZIDAL

của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sực lực hườn sanh đủ cả.
Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hỏa sáng lại, hết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình Trí thức có lại, nghĩ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân chuyền bằng mười, việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi ve : 11 fr. 50

Có sách nhỏ chỉ biểu rõ đủ đều, có lời bịnh nhơn và lương. y khen nhận chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques du Dr Salles, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA :

MARINA (Giấy đỏ).
DIAMANT (Giấy trắng).

Hương-vị thơm ngon. — Không ráo phổi.

GRANDS · MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Hiện nay bán đại chiêu các thứ thích thời.

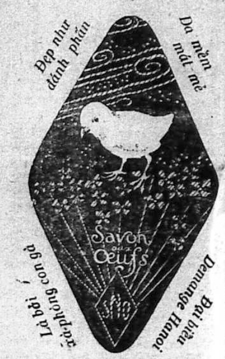
Kính mắt tròn, gọng đồi mồi, mặt kính các sắc		7 fr. 50
Bít tất phin và tơ, gói dầy		20 fr. 00
Áo tắm cho đàn ông, đan bằng bông đen		20 fr 00
Áo tơi tắm vải bông trắng, không có tay		75 fr. 00
Giầy espadrille vải sắc đế kết thừng	*Một đôi :*	19 fr 50
Giầy tennis, vải trắng đế cao-su		16 fr 50
Nước Cologne Royale Anglaise Giraud	*1/2 lít :*	11 fr 00
	Một lít :	25 fr 00
Nước Cologne Ennegé 70° ướp hoa	*Một lít :*	40 fr. 00
Xà-phòng cạo râu Odanil, ống bằng kim khí		3 fr. 00
Xà-phòng rửa mặt Gold Cream 3 miếng		15 fr. 00
Bột tale de Venise, rất trắng, một gói 250 gr.		2 fr 25
Khăn túi để giữa mặt		4 fr. 50
Chemise Cellular trắng, không có cổ		30 fr. 00
Chemise Shuting blanc		48 fr 75
Pyamas Zéphir fond couleur veste à col. bouton		50 fr 00
Mũ gỗ nhẹ Trên trắng, dưới xanh		60 fr. 00

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.



NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chỉnh uống mấy dọt.

Giá tiền 1 $ 00 — 3001

Le PARFUM des HUMANITÉS

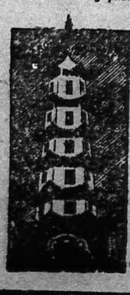
(Sở-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2 $ 00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1 $ 00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0 $ 27 các 2 $ 40 và 0 $ 20 cho 1 $ 00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.



*Thứ thuốc hiệu « **Cái tháp** » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.*

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngay chứng đi tả ;
Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;
Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;
Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi* có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.

Bệnh Giang-mai

NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi, đầu bận công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được.
Hơn cả thuốc tiêm 914
MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG
Có nhiều nhà lương-y ca tụng
Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là J. GIBERT, bào-chế đệ nhất hạng 19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE
Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho mệt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1 $ 40

3001

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nong, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

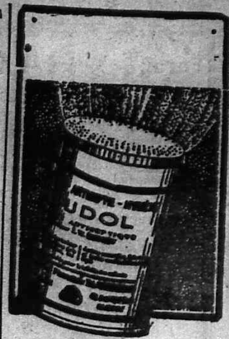
Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống sáu cachets

3001



Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0 $ 50

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lừng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người lớn và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **0 $ 40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1, 25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1, 25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1, 25**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0, 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi :
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI : » **68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tin : INDOCHINE.

3043

[illegible]
Le Gérant : [illegible]

Luân